

TRUNG BAC

Chú khải

REVOL. LEGAL
SPECIALIST
NO. E. 131

VIỆT-NAM ĐỘC LẬP

VIỆT-NAM
ĐỘC LẬP

KAY 6 6 1945
36 243 26 1945
131 10 1945



MỘT KỶ - NGUYÊN MỚI

❶ Vì một sự tình cờ may-mắn trong lịch-sử, nước ta đã được quân-đội Nhật giúp cho thoát khỏi cái ách đô-hộ của người Pháp.

❷ Từ đây, bắt đầu một kỷ nguyên mới: chúng ta đã có một quốc-gia để phụng thờ.

❸ Quốc-gia đó, mạnh hay yếu, là do sự nỗ lực làm việc của chúng ta bây giờ.

Làm việc trong trật-tự, làm việc với tình yêu thương, làm việc với sự tin-tưởng để cùng cố nền độc-lập của đất nước: đó là mục-dịch mà TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT muốn đạt tới.

❹ TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT mong rằng sẽ cùng với quốc-dân thực-hành được cái nguyên-vọng làm cho nước ngày thêm mới, ngày thêm mạnh, không thể bị áp-bách như trước nữa, không thể bị chia rẽ như trước nữa.

❺ Chính vì lẽ đó, vấn-đề bồi-thực văn-bóa là một vấn-đề tối-khẩn cho tinh-thần, cũng như thóc gạo đối với dân đói vậy.

T. B. C. N. sẽ hết sức phấn-lào để kiên-thiết một nền văn-nóa mới. Tất cả những cái gì làm trụy-lạc tinh-thần, phải bài-trừ đi. Những điều hay của các nước tiên-tiên phải bảo-chau mà học-lấy.

Sống thật mạnh, vui mà lên lên, đoàn-kết mãi để tạo thành một nước xứng đáng với hai mươi thế-kỷ lịch-sử.

❻ Chúng tôi tin rằng nước ta rồi phải có một vận-hội tốt đẹp hơn mà nhân-dân sẽ được sống trong vòng bác-ái, hòa-bình và công-lý.

T. B. C. N.

NỘI-CÁC TRẦN TRONG KIM, NỘI-CÁC ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT-NAM ĐỘC-LẬP

Việc gì là cũng phải đồng tâm hiệp lực mà làm cho được. Sau khi chính-phủ, Pháp ở Đông-dương bị quân-đội Nhật đánh đổ, được Bảo Đại đã ban một Đạo-Dụ (Số 1) tuyên bố nước Việt-Nam độc-lập và theo chính-thể quân-chủ lập hiến.

Từ đó đến nay đã hơn một tháng, dân ta vẫn háng ngày ngóng trông một chính-phủ mới thành-lập. Mãi đến ngày 17/4 vừa rồi, chúng ta mới được tin ông Trần-trọng-Kim đã lập xong một nội-các và nội-các đó đã được đức Bảo-Đại chuẩn-y.

Điều kiện cần thiết của chính-phủ một nước độc-lập là sự tự do hành-dộng trong phạm-vi hiến pháp, không bị chi-phối bởi một sức đàn áp nào của ngoại-bang. Một nội-các muốn được quốc-dân tin-nhiệm và ủng-hộ thì trong lúc thành-lập phải lựa theo ý-nghị của dân-chúng. Nội-các Trần-trọng-Kim có đủ các điều kiện như trên không?

Nội-các này đã thành-lập vào giữa lúc nước ta đang đứng ở một tình-thế đặc-biệt. Nhờ sự giúp đỡ của quân-đội Nhật, nước ta đã thoát khỏi cái ách đô-hộ của nước Pháp và đã trở nên một nước độc-lập. Tuy vậy, nền độc-lập của nước ta hiện đang ở thời kỳ xây dựng. Chính trong thời kỳ tập-sự để đi tới nền độc-lập này, trách-nhiệm các nhà cầm quyền rất là khó-khăn. Ông Trần-trọng-Kim đã vâng theo ý chỉ của đức Việt-Nam Hoàng-đế và theo nguyên-vọng của dân-chúng lập nên một nội-các có các phân-tử trí-thức của tất cả ba kỳ tham-dự. Có như thế nội-các mới thực-hành được nền thống-nhất của nước ta. Ông Tổng-lý nội-các là một nhà học-thức theo đạo trung-dụng của Khổng-

giáo viên có nhiều tư tưởng mới về việc cải cách và họ nào cũng sẵn một bầu nhiệt huyết với việc nước, việc dân. Không mấy ai không biết tiếng ông và hai bộ *Nho giáo và Việt-nam sử lược*.

Các nhân vật đi vào nội các đều là những bậc lão thành tri thức, hoặc là những trạng nguyên niên tấn tiến ra hoạt động. Về các bậc lão thành, chúng tôi nhận thấy các ông Trần đình-Nam (bộ Nội-vụ) Trần-văn-Chương (bộ Ngoại-giao), Nguyễn-hữu-Thai (bộ Tiếp-tiến), Trịnh-đình-Thảo (bộ Tư-pháp), Lưu-văn-Đang (bộ Công-chánh-giao-thông), Vũ-ngọc-Anh (bộ Tài-cửu-tế). Còn về các thanh niên tấn tiến thì có các ông Nguyễn-Hiến (bộ Tài-chính), Hồ-tá-Khanh (bộ Kinh-tế), Hoàng-xuân-Hân (bộ Giáo-dục Mỹ-thuật), Phan Anh (bộ Thanh-niên).

Ngoài ông Tổng lý rồi các mà các bạn đồng nghiệp hàng ngày đã thấy rõ tiểu sử, chắc các độc giả muốn biết rõ về thân-thể và tài năng của các vị đại-thần khác. Chúng tôi đã từng được hân hạnh quen biết hoặc nghe tiếng về các ngài đó, vậy xin giới thiệu qua với các bạn:

Ông **TRẦN-ĐÌNH-NAM** người Nghệ-an sinh trưởng trong một gia đình khoa-hoạn lớn. Cụ thân sinh ra ông trước là một vị đại-thần của nhà triều, Ông Nam năm nay độ 45, 46 tuổi, trước làm y-sĩ ở nhiều tỉnh Trung-kỳ, sau vì tư-tướng cách-mệnh, ông phải thôi việc ra mở phòng khám bệnh riêng và gần đây hoàn bản ở Tourane. Ông là người có tư tưởng xã hội cấp-tiến và là bạn thân của nhiều nhà cách-mệnh lão thành Việt-nam như các cụ Phan-bội-Chào, Huỳnh-thảo-Kháng v.v... Ông thường đi vào các phòng thảo cách-mệnh ở Trung-kỳ và rất được thanh niên miền Trung tin phục.

Ông **TRẦN-VĂN-CHƯƠNG** nguyên quán ở Nam-kỳ nhưng ra ở Bắc-kỳ đã lâu năm. Ông là con quan Tổng-dốc hưu trí Trần-văn-Thông. Sau khi đầu Lật khoa tiến-sĩ, ông làm luật-sư ở tòa Thượng thẩm Saigon và độ mười năm nay, ra làm luật-sư tại tòa

Thượng-thẩm Hanoi. Ông nổi tiếng trong nghề và được nhiều người tín nhiệm. Ông từng sung chức Phó-Viện trưởng Đại-hội nghị và hội-viên Hội nghị liên bang Đông-dương.

Ông **NGUYỄN-HỮU-THI** quán Trung-kỳ nguyên trước cũng làm y-sĩ nhưng sau từ chức ra buôn bán. Ông nổi tiếng là một nhà doanh-nghiệp có tài ở phía Bắc Trung-kỳ.

Ông **TRẦN-ĐÌNH-THẢO** nguyên-quân Bắc-kỳ, đậu luật-khoa tiến-sĩ làm luật-sư tại tòa Thượng-thẩm Saigon đã lâu năm và vẫn nổi tiếng là một nhà thông-thạo về pháp-luật.

Ông **LIÊU-VĂN-LANG** là một bậc lão thành tri thức nổi tiếng ở Nam-kỳ. Ông đậu kỹ-sư cầu cống và đã từng sung chức Chánh-kỹ-sư Công-chính miền Nam Đông-dương.

Ông **Vũ-ngọc-Anh** y-khoa bác-sĩ đã làm thầy thuốc lâu năm tại các nhà thương chính phủ, nổi tiếng là một người rất tận tâm với nghề nghiệp. Ông đã từng được cử vào viện Dân-biểu Bắc-kỳ và Đại-hội nghị. Hồi năm kia, ông được phái sang Nhật dự Hội-ngập y-khoa Đại-dòng.

Ông **VŨ-VĂN-HIỆN** quán Hưng-yên luật-khoa tiến-sĩ hiện giữ chức luật-sư tập-sư tại phòng luật-sư Trần-văn-Chương. Ông là người thích hoạt động và thường viết nhiều bài khảo-cứu về khoa kinh-tế chính-trị, về tài-chính và luật pháp-quốc-tế.

Ông **HỒ-TÁ-KHANH** quán Trung-kỳ, y-khoa bác-sĩ, chuyên về khoa nhi đồng, năm nay độ ngoài 30 tuổi. Ông rất được thanh-niên trong Nam tín nhiệm và gần đây lập ra hội Phụng-sư quốc-gia để cứu chữa bệnh trẻ em tại quê nhà.

Ông **HOÀNG-XUÂN-HÂN** quán Hà-ninh, giữ chức Viện trưởng Cao-đẳng Bách-khoa Paris. Ông đậu thực-sĩ về toán học và đậu bằng kỹ-sư cầu cống hiện giữ chức giáo-sư trưởng trung học Hanoi. Ông rất thông minh chăm chỉ lại tinh cả Hán-học. Ông có bốn anh em thì ba người thành đạt. Gần đây ông thường khảo-cứu về lịch-sử nước nhà và chủ ý về việc dịch các sách khoa-học ra chữ

quốc-ngữ. Ông cố chân trong hội sưu-tầm về khoa học Đông-dương.

Ông **PHAN ANH** nguyên quán Trung-kỳ (Hà-tĩnh) đậu luật-khoa cử-nhân đầu, làm luật-sư tập-sư ở phòng luật-sư Bùi-trưởng-Chiêu. Ông thường lui tới đến các văn-tà thanh-niên và thường viết nhiều bài khảo-cứu về hiến-pháp Trung-hoa đăng trên các báo hàng tuần. Ông rất được các bạn thanh-niên Trung, Bắc yêu mến.

Một nội các gồm có những nhân vật đích

Chính-kien của ông Trần trọng Kim học-giả có khác chính-kien của ông Trần trọng Kim Tổng-lý Nội-các không?

Chúng tôi chưa được hân hạnh tiếp xúc với ông Trần trọng Kim về chính-trị nhưng thường khi đọc kỹ các tư-phẩm của ông thì cũng có thể nhận biết được một vài chính-kien.

Ông là người tinh thông cả Pháp-văn và Hán-học, nên tư-tưởng không mới mẻ mà cũng không hủ quá.

Lúc nào ông cũng theo dõi, sáng-dạng của không-phu-tổ là cái đạo mà ông đã từng đem ra trình bày và giảng giải một cách rất tường tận trong bộ *Nho giáo một bộ sách* tại gia trong khu sách quốc-văn Ng. y nay. Bộ *Nho giáo* ta có thể thấy thấy ở ông là người đã ông diễn-cứu cả kỹ và hiền đạo lý của Tống-phu là một cách rất là sáng sủa.

Còn các tư-tưởng quốc-gia thì trong toàn *Việt-nam sử lược*, nhiều soạn ông có nói phớt qua.

Nhưng về tư-tưởng lai và sự tiến hóa của nước nhà ông đã trình bày trong bộ *Nho giáo*.

Nguồn nước ta phải biết rằng phạm sự tiến hóa của một nước là cốt ở lực của người trong nước, vậy ta phải cố gắng hết sức mở học lập, giữ lấy những địa-học của mình và cố bắt chước lấy địa-học của (ở phần tiếp theo)

đáng như thế chắc hẳn được đa số quốc-dân ủng hộ. Nhưng đầu sao ta cũng cần phải đợi cho Nội-các Trần-trọng-Kim bắt tay vào việc ít lâu thì mới có thể biết được chân giá-trị ra sao.

Nói tóm lại, chính-kien của ông Trần-trọng-Kim học-giả không ngoài mấy điều mà ông đã tuyên bố vừa đây: làm đại-hi-vọng lập thành quốc-gia độc-lập, kiến-thiết, làm lý và nâng cao tinh-thần của dân tộc Việt-nam, giải-quyết vấn đề tiếp tế lương thực.

người ta, bộ những điều giờ của mình để việc gì ta cũng phải đồng-âm hiệp-lực mà làm cho được. Nếu ai lại cũng chú ý về con đường tiến-bộ mà noi theo thì mai-sau này biết đâu là con cháu nhà Hồng-Lạc ta lại không có ngày được về bang với thiên hạ hay sao.

Đây là cái nghĩa về chúng của cả chúng loại Việt-nam mà lại là cái hi-vọng chính-dáng của chúng ta vậy. (Xem tiếp trang 25)

Về cuộc thống-nhất của nước Việt-nam, ông viết:

Nguồn Việt-nam là một đất nước rất theo một phong-lực, một mặt-thứ tiếng, cũng giữ một kỷ niệm thật là rõ cái tinh thần đồng-nhất của một dân tộc từ xưa nước đến cuối nước này.

Nói về lịch sử Việt-nam, ông viết: Từ khi người Việt-nam lập thành nước đến giờ, kể hàng mấy ngàn năm, phải người Tàu cư trú mấy lần, chịu khổ sở biết bao nhiều phen, thế mà sau lại lại được nên một nhà và vẫn giữ được cái tinh thần đại-nhất của họ giống mình, ấy là đã tỏ ra rằng cái lực của ngoại-mạnh không thể nào kềm hãm nhà ta được. Tuy rằng mình cũng làm được nhiều nhà mà (Xem tiếp trang 25)

CHANH-TRỊ SINH-HOẠT

Một quốc-gia mới thành-lập cần phải được thừa-nhận

Một đoàn-thể càng chàng-lộc, Shang tiếng nói, tôn-giáo, quyền-lợi, nghĩa-vụ, đất đai, lịch-sử, tinh-thần, nguyên-vong và chủi chúng mới tới-cao chủi quyền, tức là một quốc-gia.

Nghĩa là nó gồm ba yếu-tố này :

1) Lãnh thổ tức là đất đai.

2) Nhân dân.

3) Chủi quyền tức là quyền thống-trị nhân-dân trong nước, quyền bình-dẳng đối với các nước ngoài; thì tiện thì là một quốc-gia.

Những theo luật quốc-tế, có bằng ấy điều-kiện vì tất đã đủ. Nhất là đối với một quốc-gia mới thành-lập.

Nói một quốc-gia mới thành-lập không phải là nói hẳn một dân-thị được hay một không-lạc, thất nghiệp & đau-kéo-tổn sinh cơ lập nghiệp tại một khu vực mới, tức là thành một quốc-gia mới dân.

Những quốc-gia xưa bị tàn-tinh, chính thức hay không, nay dùng thủ-đoan hòa bình hay bạo-lực, hoặc nhân cơ-hội gì thuận tiện quân cho mà lấy lại được chủi quyền, thành một nước độc-lập thì cũng là một nước mới thành-lập. Ví dụ nước Bỉ-lập tách khỏi nước Thổ-nhĩ-kỳ này.

Hợp-chúng quốc & Bắc-Mỹ dùng vũ-lực để đánh nước Anh mà tự-lập, nước Ba-lan tách khỏi đế-quốc Đức mà lập thành một nước riêng rẽ.

Những nước cũ cũ mới yếu-tố và đã lập thành quốc-gia như vậy mà muốn được là một quốc-gia chính-thức, đối với luật

quốc-tế, thì cần phải được các nước khác thừa-nhận.

Một quốc-gia chính-thức đối với luật quốc-tế, tức là một chủi-thể của luật quốc-tế, được hưởng quyền lợi theo luật quốc-tế, phải chịu nghĩa-vụ theo luật quốc-tế, những hành-động đối ngoại của quốc-gia đó được coi là có giá-trị đối với vạn-quốc.

Thừa-nhận một quốc-gia là có ý-nghĩa rằng quốc-gia ấy là một cá-thể trong đoàn-thể quốc-tế, cũng thuộc quyền chi-phối của luật quốc-tế, bất luận là lớn nhỏ, mạnh yếu thế nào, quốc-gia ấy được đứng ngang hàng với quốc-gia khác trên thế-giới. Bởi vậy trước khi thừa-nhận một quốc-gia mới nước ngoài thường chờ đợi đến mấy đi-vụ này trước :

1) Xét xem quốc-gia này có quốc-gia mới thành-lập tại bên hoặc đã hấp-sẽ phải đánh lại một nước cũ.

b) Có đã ngang-lực thực-hành cái gì, nghĩ trên. Vì đã thừa-nhận một quốc-gia là cần-thì phải có những nghị-quy như dưới :

1) Nước mình và nước được thừa-nhận hai bên sẽ có một quan-hệ về quyền nghĩa-vụ và quyền-lợi với nhau.

2) Đã thừa-nhận một nước thì không được thủ-lệu việc thừa-nhận đó.

Thừa-nhận một quốc-gia có thể theo hai cách :

1) Minh-thị.

2) Âm-thị.

(xem tiếp trang 26)

TRUNG-CẦU

Y-KIẾN VỀ :

VIỆC TỔ-CHỨC chính-thề Việt-Nam

Ngày mồng 4 tháng 2 năm Bảo-Đại thứ 20, đức Bảo-Đại đã giáng-Dụ rằng :

1) Chế độ chính-trị từ nay căn-cứ vào khẩu-hiệu « Dân vi quí ».

2) Trong chính-giới sẽ chiêu-tập các nhân-tài đích-dáng để chỉnh-đốn lại nền-lĩnh quốc-gia cho xứng-dáng là một nước độc-lập chân-chính có thể hợp-tác với Đại-Nhật-bản trong công-quốc kiến-thiết Đại-Đông-Á.

3) Trần sẽ tái-định và tuyên-bố các cơ-quan chính-trị để ban-hành những phư-ơng pháp hợp với nguyên-vong của quốc-dân.

Theo tin hàng thông-tin Domei, ngày 23 Avril một hội-nghị các vị Đại-sứ các nước trong khu Đại-Đông-Á đã họp tại Đông-kinh để cũng-có thêm những mục-dịch nói trong bản tuyên-cáo của các nước trong khu Đại-Đông-Á. Hội-nghị đã đồng lòng quyết-nghị : Ứng-ho nên độc-lập của các nước trong xứ Đông-dương và thà th-ực hy-vọng rằng các nước ở Đông-dương như Việt-nam, Cao-mên và Ai-lao sẽ mau chóng thực-hiện sự độc-quốc-gia như một nước tân-tiến theo như ý-muốn của các nước ấy để có thể thành được một nhân-viên mạnh-mẽ trong các gia-đình các nước Đại-Đông-Á.

Coi đó, trong nước Đức Vua đã nhận rằng : chế độ chính-trị cũ, phải sửa-đổi theo nguyên-tắc Dân vi quí, nên-lĩnh quốc-gia cần phải chỉnh-đốn lại theo những phư-ơng-pháp hợp với nguyên-vong quốc-dân.

Ở ngoài nước, hội-nghị các đại-sứ khu Đại-Đông-Á trong đó có cả Ngoại-tướng To-go nước Nhật cũng có ý-nghĩ rằng : quốc-gia Việt-nam cần phải tổ-chức lại như một nước tân-tiến, mạnh-mẽ...

Nghĩa là, cái nguyên-tắc cần phải có tổ quốc-gia Việt-nam đã được trong ngoài công-nhận là chính-dáng và cần-thiết.

Ái cũng biết rằng chính-thề Việt-nam hiện giờ là chính-thề quân-chủ chuyên-chế, nhưng vì trước đây có chính-phủ bảo-hộ người Pháp, nên nhà Vua không có thực-quyền, Triều-đình chỉ có hư-vị mà thôi.

Nay cuộc bảo-hộ Pháp đã cáo-chung, dù sao, cũng phải tổ-chức lại quốc-thể, ít nhất là để nhà Vua có thực-quyền, nếu chính-thề quan-chu chuyên-chế con. Nhưng nhà Vua đã tuyên-bố rằng chế độ chính-trị từ nay căn-cứ vào khẩu-hiệu Dân vi quí. Nghĩa là chính nhà Vua cũng cho rằng chính-thề quân-chủ chuyên-chế không hợp thời nữa.

Nhà Vua đã có ý coi trọng Dân, vậy Dân chúng ta cũng nên nhân dịp này tổ-bầy ý-kiến mình để nhà Vua cùng Triều-đình biết mà chỉnh-đốn lại nền-lĩnh quốc-gia cho hợp với nguyên-vong quốc-dân.

Vốn là cơ-quan ngôn-luân của quốc-dân, T. B. C. N. mở ra cuộc trưng-cầu ý-kiến này, xin quốc-dân trả lời mấy câu hỏi nêu ra dưới đây. Đó là phần sự và lợi-quyền của tất cả mọi người chúng ta vậy.

(Xem tiếp trang 27)

NGUYỄN THÀI HỌC

Chiều hôm 21 Fevra 1930, một toán lính

khô-ngô, kỳ-vi, phải mang giày ủng và

УДК - 62-500.001 - 62-500.001 - 62-500.001 -

Thái-Học, hồi ấy độ 23, 24 tuổi, sắp sửa tốt-nghiệp ở trường Cao-dẳng Thương-mại mà ngang-nhiên xếp sách ném bút bỏ trường ra đi, trong óc quay cuồng tư-tưởng cách-mạng, nhả-dịch tìm học

đồng tâm đồng chí để cùng nhau lo toàn công việc của nước.

Ông kể gao thán mặt với nhóm Nam, đồng thư xã, cơ quan xuất-bản do mấy bạn thanh-niên Phạm Tuấn Tài, Phạm quá Lâm, Hoàng phạm Trần tức Nhượng-tổng vừa mới tổ-chức, cốt làm việc quốc-dân giáo-dục; nơi cho đáng hơn, là cốt gieo rắc gián-tiếp những tư-tưởng cách-mạng ái-quốc vào trong tâm não quần chúng.

Đồng-hội, thư-xã nhiều nạp được nhiều anh em trai trẻ, mà quá tìm ở trong lồng ngực cũng đập mặt điều ái-quốc. Hàng sách chỉ là tâm huyết-phong các đây, ai mắt lú chìm mặt cho vẩn bèn ngoảnh, để cho cặp ông Morat Desmoulins nhà ta ngồi yên bên trong mặt-đám quốc-sư.

Có điều là phần đông trong nhóm tân-thành phương-pháp cũ, bởi cách mạng, nghĩa là bây giờ hãy tiếp tục xuất-bản những loại sách như *Chương thiếu niên*, *Nữ Trung-nữ-vương diễn nghĩa*, hoặc dịch những tác-phẩm của Tóp-đet Tiem, và Trung-quốc cách-mạng sử chẳng hạn, cốt sao khinh thích nhàn-tam, nung nấu đạo khí cho chín đẻ, còn việc thực-hành làm để qua một ngày mai.

Trái lại, Thái-Học đứng về bên thân-áo, chủ trương bạo-dộng cách-mạng, thiết-tha mong ước làm sáo được ngay bây giờ, mở gun kẻ thù ra đánh chến, rồi làm mất bằng máu họ thì khoái-huật hơn.

Không bao lâu, sách của Nam-đồng Thư-xã in ra, bị cấm, bị hạn, bởi quyền này đến quyền kia, làm cho công cuộc xuất-bản cạn vón, không tên-bản được nữa. Bức độ, cái ý của Thái-Học được phần-lợi?

— Thôi, cách-mạng bằng câu văn Bô, bắt đầu này mà, không xong, tất phải đứng lá voi mập mặt báo mà mới được. Ann em nên nhớ rằng nước ta người Pháp và chúng em họ mà được được từ đó của nước ta; cái là do ấy, đây là muốn gì lại, cũng phải dùng máu.

Anh em chưa kịp ngo ý khi phủ áo nào, Thái-Học nói tiếp, với tất cả đức tin chết chử trong lòng:

— Nhưng muốn đi tới chỗ tất-nhiên ấy, không phải quốc-dân ta rời tay chia lìa nhau như nằm cát bên đường, ai lo việc này mà có thể trông mong thanh-tu được đâu. Bởi vậy, tôi nghĩ trước hết ta phải liên-kết tất cả những người làm trong nước, tổ-chức thành ra một đảng cho thật đông người, phải có sức mạnh, thật có kỷ-luật; rồi muốn vậy người phải một, đem lực-lượng tập trung ra thực hành các công việc, đánh đuổi quân thù mới được!

Ấy *Việt-nam Quốc-dân-đảng* tại-nguyên ở ngoài ý nghĩ của Thái-Học và những bạn cùng ý nghĩ ấy của sắp ra đời.

(còn tiếp)

ĐÀO TRINH NHẤT

ĐANG IN:

KHOA - HỌC CHIẾN-TRANH

(Phi-cơ và chiến-hạm)

của HUYNH TÍNH

(có 16 phụ-bản; rất dễ hiểu và hấp-dẫn; màu; trình bày rất mỹ-thuật của tác-giả)

Y VÂN-HOÀ

(Walter Scott) 1 tập 64 tr.

VĂN-NGỌC-QUANG dịch

Phi-sách của Anh-quốc, và Tổ-tinh-thần mã-thương Âu-tây, cốt chuyện kỳ-kỳ khiến người đọc càng đọc càng ham (mê)

ĐÃ XUẤT-BẢN: Chọn Ban Tinh-cổ và Ngạc-Phan (thật) Nhà Nghề của Tổ-Hoai (thật) Chợ Bờ Múa Trống của Hân-mặc-Tử (thật)

Nhà xuất-bản NGAY-MÔI

Chức-nóc: NGUYỄN-NGỌC-CHUÔNG

151 đường Henri d'Orléans - HANOI

TRÍ - THỨC - SINH - HOẠT

Có nên học chữ Pháp không và học thế nào?

LE VĂN HÒE

Sau ngày mồng 9 tháng 3 dương-lịch, tức là ngày chủ - quyền người Pháp ở Đông-dương bị quân đội Nhật đã-đảo, một vấn đề này ra trong đầu óc quốc-dân.

Đó là một vấn đề có nên học chữ Pháp nữa hay không? Giữa lúc phân-vân, mọi người được tin chừng 200 học-sinh trường Bưởi ở Thanh-hóa bỏ trường về quê « vì xét rằng việc học chữ Pháp không còn ích lợi nữa »

Và tiếp theo đó là cuộc cổ-dộng của Tổng hội Sinh-viên và Thanh-niên hồ-bào tẩy vết tích nô-lệ, khuyến đồng-bào nhất định bỏ chữ Pháp để trên các biển hàng. Cuộc vận-dộng này được nhiều người hoan-ngheh.

Người Pháp uy hiếp ta học chữ họ để dễ sai khiến; nay ta đã thoát vòng nô-lệ rồi, chữ họ, trước kia ta học để làm nô-lệ, nay ta phải xóa bỏ hết để tỏ ý phản đối người Pháp và phò bày sự độc-lập của ta. Phóng-trao tẩy vết tích nô-lệ do sinh-viên và thanh-niên xướng lên, dựa vào những lý-thuyết đại-khai như vậy.

Có người cho là một tiểu-sự không cần phải làm buổi đầu.

Chúng tôi không nghĩ thế. Việc xóa bỏ chữ Pháp trên các biển hàng, chúng tôi cho là có một ý nghĩa tượng-trung, chẳng khác gì việc ông Lê-Quỳnh xưa theo vua Chiên-Thống sang Tàu nhất định không chịu đổi áo, giốc tóc, kháng-mệnh Thanh-đế bằng một lời nói danh-thếp có lẽ tới nay chưa ai quên:

« Dầu chúng tôi có thế chết được, chứ tóc không giốc (bím); da có thể lột được, chứ da không đổi. »

Cũng chẳng khác gì việc húi tóc và văn áo ngắn của đảng văn-thân miền Nghệ, Tĩnh bị mất lập ra bởi người Pháp mới sang để phản đối hủ-tục, vận-dộng duy tân.

Và cũng chẳng khác gì việc một tỉnh thuộc

xứ Ontario nước Gia-nã-dại hồi năm 1938 ra lệnh cấm nhân-dân không được để râu theo kiểu râu quốc-trưởng nước Đức là ông Hitler.

Lại cũng chẳng khác gì việc cấm dấu hiệu chữ Thập ngoặc đảng quốc-xã Đức tại các nước bại-bức và việc cấm dấu hiệu Dấu Liềm tại các nước bài-Nga.

Đành rằng bộ râu, cái áo, cái bím, búi tóc, chữ thập, cái búa, cái liềm cũng như vài ba chữ Pháp trên biển hàng là những vật nhỏ nhặt, giá-trị vô hà, dễ hay bỏ tưởng cũng không có ảnh-hưởng gì lớn-lao cho lắm đối với dân-sinh quốc-kê.

Nhưng việc ông Lê-Quỳnh không chịu giốc tóc, thay áo, việc văn-thân Nghệ Tĩnh hồ-bào cắt tóc, bán áo ngắn, việc xứ Ontario cấm để râu kiểu Hitler... cũng như việc xóa bỏ chữ Pháp trên biển hàng, vẫn là những việc có ý nghĩa nhiều.

Ý-nghĩa tượng-trung. Vì đó là những cử-chỉ tượng-trung. Nghĩa là việc coi tuy nhỏ nhặt, nhưng nó biểu-lộ cái tinh thần phản-đối cường-quyền, phản-đối hủ-ục, phản-đối một chủ-nghĩa, phản-đối một chế-độ. Việc việc xóa bỏ chữ Pháp do anh em sinh-viên đề xướng là một việc có ý-nghĩa và có lẽ ảnh-hưởng đến tinh-thần nhân-dân khá nhiều. Ít nhất việc đó cũng tỏ cho mọi người biết rằng chủ-quyền người Pháp đã mất ở xứ này và chữ Pháp chẳng còn là chữ của ông thầy nữa.

Song le, nhất định không thêm học chữ Pháp nữa, như 200 anh em học-sinh trường Bưởi ở Thanh-Hóa, thì việc đó chúng tôi không tán-đồng. Nếu bài khóa để phản-đối chánh-phủ Pháp thì còn nói ra làm gì. Đảng này anh em bài khóa chỉ vì xét rằng việc học chữ Pháp không còn ích lợi nữa.

Không ai tin rằng nói sự ích lợi ở đây là

anh em muốn nói sự ích-lợi xấu-xa cho việc mở-mang thân-tri. Nếu nói sự ích-lợi cho thân-tri, thì có gì trước ngày 9 tháng ba 1945, nó có ích lợi, mà sau ngày đó, lại không?

Thì ra trước đây anh em học chữ Pháp chỉ cốt mưu-dở sự lợi-ích thiết-cận là thi đỗ-tối-nghiệp, và dựa vào mảnh bằng xin vào công-sở, làm nô-lệ cho người Pháp?

Có lẽ thông-tin-viên tờ báo hàng ngày ở Thanh-hà tự ý thêm đặt ra như vậy và gán cho lấy tiếng anh em, chứ biết đâu, anh em, chàng, bà, khóa vì một lý này hay một lý khác, chính đáng hơn?

Dù sao, chúng tôi cũng muốn nhân câu chuyện này tỏ bày một vài ý kiến trong việc giải-quyết vấn đề học chữ Pháp đương làm phần văn nhiều người trong lúc này.

Hiện thời, đối với việc học chữ Pháp, ta có thể nói là có ba phái khác nhau:

1.) Một phái phản-đối việc học chữ Pháp, cho học chữ Pháp là nô-lệ Pháp.

2.) Một phái ủng-hộ việc học chữ Pháp cho chữ Pháp là một thứ chữ văn-vẽ, tao-nhã và minh-xác.

3.) Một phái do-dự chưa biết nên học chữ Pháp hay nên thôi.

Phái thứ nhất gồm có những thanh-niên ôm bầu nhiệt-huyết mong thấy nước nhà được độc-lập về mọi phương-diện. Phái này thường hô to gào lớn muốn quốc-dân phải chia ý-kiến của mình.

Phái thứ hai gồm có những thanh-niên thành-đạt tại các đại-học-đương nước Pháp trở về, mới thiện-cảm với chữ Pháp dù thời thế đổi thay cũng chưa hề phải lại hẳn. Nhưng phái này hiện thời không dám công-nhiên tuyên-bố ý-kiến mình.

Phái thứ ba chiếm đại-đa số, gồm những phụ-huynh có con em đang theo học dở. Phái

này chưa biết nên-tính toán thế nào, và không có ý-kiến riêng.

Ở đây, chúng tôi chỉ muốn giúp-phần sau cùng chọn lấy đường cho con em đi, chứ không định phần đối ai hết.

Báo chữ Pháp là một thứ chữ văn-vẽ, tao-nhã và minh-xác, điều đó có lẽ không sai Song văn vẽ, tao-nhã, minh-xác là văn-vẽ, tao-nhã minh-xác đối với người Pháp. Người ngoại-quốc dù thông-minh, tài-tri đến đâu cũng không thể nào hiểu biết Pháp-văn được như người Pháp, cũng như người Pháp dù thông-minh tài-tri đến đâu, dù dịch được truyện Kiều ra Pháp-văn, cũng không thể lĩnh-hội, thưởng thức được hết cái hay của Văn-văn trong truyện Kiều.

Học chữ nước ngoài mà chỉ cốt để thấu-triệt các tinh-hoa của tiếng nước ngoài, là một việc hay nhưng bất-khả mà vô-ích.

Học bất cứ thứ tiếng ngoại-quốc nào, ta phải định-ninh trong trí rằng ta định nhờ thứ tiếng đó giới-thiệu cho ta biết những điều cần biết về một môn-khoa-học, một môn học-tuật để rồi nhân đó, học một biết mười, suy-xét, phân-đoán, hầu có sáng-tác ra một điều gì riêng biệt bằng tiếng nước ta: nghĩa là ta học theo một phương-pháp hoàn-toàn chủ-động và pháp-động, chứ không thụ-hệ (Tận tâm thụ, lời Mạnh-Tử) không làm nô-lệ cổ-nhân (lời Lương Khải-Siêu) hoặc ngoại-nhã (người nước ngoài).

Học như vậy, thì ta làm chủ thứ tiếng ta học, vì ta sai-kiến nó, chứ nó không sai-kiến ta, nó làm nô-lệ ta, chứ ta không làm nô-lệ nó.

Như vậy, học chữ Pháp, ta có nô-lệ Pháp hay không, là còn tùy theo mục-dịch sự học của ta. Học chữ Pháp cốt để thi đỗ và được bổ làm việc với người Pháp, học chữ Pháp để cư xử, hành-động, ăn nói, tư-tưởng theo người Pháp, bỏ mặt bản-ngã mình, học chữ

Pháp như thế tức là nô-lệ tiếng Pháp và người Pháp. Mà chữ nước nào cũng vậy, học như thế đều là học làm nô-lệ cả. Học chữ nước ngoài có khi để làm nô-lệ nước ngoài, mà học chữ nước ngoài cũng có khi để để nước ngoài.

Như người Pháp sang báo chí nước ta như vậy, mà viên công-sứ nào cũng bắt buộc phải học và biết ít nhiều tiếng Việt. Trong chương trình thi bằng tốt nghiệp Pháp, môn sinh-nghệ ngoại-quốc bắt buộc phải hiểu ít nhất thứ, mà bằng liệt-kê các thứ sinh-nghệ ngoại-quốc học sinh được tự-do lựa-chọn gồm đến bảy chục thứ, trong đó có cả tiếng Việt-Nam, tiếng Cao-mê-xô.

Người Nhật có bao giờ định bụng làm nô-lệ nước nào đâu, mà theo chương-trình học vụ, sinh-viên Cao-đẳng-Học-tiến (Kotégakko) và Phân-khoá Đại-học (Faculté) bắt buộc phải học hai thứ chữ ngoại-quốc, tùy theo từng khoa.

Về văn-khoa và luật khoa, phải học hai thứ chữ ngoại-quốc lựa chọn trong ba thứ chữ này:

Anh, Đức và Pháp

Về y-khoa thì bắt buộc phải học chữ Đức và một trong hai thứ chữ này, lựa chọn tùy ý: Anh, Pháp.

Về các khoa khác (khoa học, công-khoa) bắt buộc phải học chữ Anh và một trong hai thứ chữ này, lựa chọn tùy ý: Đức, Pháp.

Đến chữ Hán là thứ chữ gần đây, người trước ta không thèm học nữa, mà tại các trường trung học nước Nhật, học-sinh vẫn phải học như thường; sách Hán dạy trong các trường Trung-học Nhật đại-khai gồm các sách: 1) Văn của Chu-Hi, (năm thứ 1 thứ 2) Luận ngữ (năm thứ 3, thứ 4) Đại-học, Trung-dụng (năm thứ 5) cùng là Sử-ký liệt

truyền của Tư Mã-Thiên, Xuân-Thu của Tả Khâu-Minh. Người Đức là kẻ thù truyền-kiếp của người Pháp, mà văn-không thù chữ Pháp, mấy năm trước cuộc chiến-tranh này, một nhà văn Đức đã viết báo ca-tụng Pháp-ngữ.

Ngoài ra, sự thông-hiểu tiếng ngoại-quốc lại còn cần cho sự giảng dạy học nghiệp, nhất là đối với một nước độc-lập phải tiếp-sử-thần, lãnh sự ngoại-quốc, phải phái sứ-thần, lãnh sự đi ngoại-quốc, phải giao-thiệp, ký-ước và trao đổi ý-kiến, đư-luận với vạn-quốc.

Tóm lại, học chữ Pháp chưa tất đã là nô-lệ, mà không học chữ Pháp chưa tất đã là độc-lập.

Nô-lệ hay không là tự mình. Học không phải đường thì đến học ngay chữ nước mình cũng là nô-lệ.

Vậy muốn học chữ Pháp hay thôi là tùy ý mình, nên xét là cần thì học.

Duy ta phải học theo một đường lối khác, vì ngày nay ta có còn phải ép mình theo chương-trình bó-buộc, nô-lệ như xưa đâu?

LE-VĂN HỒ

Một suất bản:

KINH DỊCH

Một bộ sách về Kinh Dịch Phương

là một bộ sách

Toàn bộ 5 cuốn dày 3000 trang

Giá thường 5000

Giá đặc biệt 7000

Giá đặc biệt nếu mua kèm 100 cuốn

Thêm cước phí vận

Thư và ngân phiếu gửi về:

NHÀ IN MẠI-LINH - HÀ NỘI

BUTCHI MARQUE « 2 cái dĩa »

DOUBLE - HACHE

Đen, mềm hơn hết - Có bán ở khắp các hiệu sách lớn

HÒA-HỢP - 103 HÀNG TRÔNG - HÀ NỘI, GIẤY NÓI, 440

Ngày Tết quý ngài chỉ nên dùng xi-gà hộp

EROS và VIRGINA

Ki-gà thơm, nhức, có tiếng, ai cũng ưa dùng hơn hết - Bán buôn tại:

PHÚC-LAI - 87, PHỐ HÙNG-HÀ NỘI - TELEPHONE 374

NHỮNG « VĂN-TỰ NGỤC »

TRONG THỜI-KỲ PHÁP-THUỘC

Gần bảy mươi năm
chỉ có nếp mình dưới
chính-sách ti-tyc-dân
của người ngoại-quốc,
nhân dân xứ ta thực
đã chịu sống một cách
giả cảm, giả dối.
Song là trừ một số

người làm khổ máu lạnh, còn
phần đông người chỉ với tở-
quốc, với đồng bào lúc nào
cũng biết rõ cái nghĩa vụ
phải gìn giữ, phải bình vực
trong những khi bị kẻ ngoài
lấn-hiếp đã tràn. Không ra
tay phản kháng, họ không tỏ
lời lên tiếng, hoặc trực tiếp,
hoặc gián tiếp, mong kẻ có
sức mạnh cầm quyền ở trên
sàng tai nghe thấy, chuyển
lòng nơi tay được chút neo
ghềnh. Hèn nỗi kẻ thống-trị
đối với dân bị chính-pháp,
bao giờ cũng sẵn lòng ngờ
vực, nên thường vẫn nhân
dịp để ra oai, có ý uy-hiếp
dân dưới quyền phái
chịu ép một bề. Cũng vì thế
như trong thời kỳ người Pháp
đã họ nước ta thường xảy ra
những vụ văn-tự ngục. Người
ta bị bắt, bị đánh chỉ
chỉ vì một câu thơ, một câu
văn.

Những văn-tự ngục, hương
xứ ra róng lúc bấy giờ
trong xứ ta biến động người
Pháp người sự dưng vô lực

kháng-kế-tục diễn ra
luôn trong và chực
năm đầu. Vụ loạn
Thiên-bình man diên
gần khắp xứ và dằng
dai đến hơn bốn năm.
Hương - ứng nhiều
nhất là dân mấy tỉnh

miền bắc, nhất là Hải-dương.
Người Pháp đã phải tốn
nhiều công cật dẹp.

Bọn tay sai tham những
tha hồ đặt cạm bẫy, chằng
đây lưới để lừa lọc, dọa nạt
bọn dân khạc đại có máu mặt
để lấy tiền. Nghe nói một
viên An sát họ Nguyễn, quê
ở một làng gần Hà-nội đã
chịu bỏ ra năm trăm nén
bạc cầu được làm An-sát
tỉnh ấy. Cải trong có ba
tháng y đã thu hồi được số
vốn lại còn thừa được hàng
thùng bạc (bấy giờ nhiều
bạc đồng)

Cách làm tiền của viên này
là sai mấy tay làm-phúc đi
dò xét khắp các làng trong
bạt, xem những người dân
nào ra mặt trừ phú và biển
lành, làm giả thư nặc danh
vụ cáo là đồ đảng Thiên-
bình, lập tức cho bắt về
định đàng đại các hình-cụ
độc dữ để tra tấn, bắt phải
vạ-phúc. Muốn khỏi mất
đầu, phải có thùng bạc
chạy mạng!

T. B. C. N.

Sao giám hỏi giờ?

Người Pháp dân đô-hộ,
những cuộc nhân-dân phác-

Khi ấy có một ông Khưa
già, gia-tư vào hàng giàu
có, đau lòng về cuộc loạn-ly,
nhân-dân bị quấy nhiễu và
hiếp bức, có làm một bài thơ
cảm sự theo thể trường-
thiên ngũ ý thương đời,
trong có mấy câu:

Vấn thiên thiên bất ng-
Nhập địa, địa vô môn
Oan - khổ vô đo lường
Huyệ lệ đại xan thôn

Nghĩa là:

Hỏi trời hỏi chẳng nói cùng
Muốn chài xuống đất,
đất không cửa vào
Nỗi oan biết tỏ nơi nào
Hai hàng huyệt lệ ghen
ngào nuốt no

Ông khóa nhà giàu lại
giao-du rộng, trong nhà
không mấy hôm vắng khách,
mà khách của ông đều là
tay văn mực, người nào
đến, ông đều đưa rượu lại
thết đãi cơm rượu, ban
lụa văn thơ. Cũng vì có
phạm giao-ý mà bài thơ
trương dơi của ông đã đến
tai viên An-sát. Kẻ đọc lại
bài thơ ấy lại nói rõ cả
là ông giàu. Mới nghe đọc
qua, viên An-sát chưa kịp
xét văn hay dở thế nào,
đã nảy ra trong óc một ý
nghĩ: Thực là cái môi ngon,
không cầu mà được. Ý nghĩ
đã quyết định, lập tức hôm
sáu, họ hỏa-bại (1) chở một
tên lính phi ngựa về tận
làng bắt ông khóa giơng giải
(2) lên miết (3) xét hỏi.
Thấy có lệnh bắt, biết
ngay là sự chẳng lành,

ông khóa trước khi chịu
giải đi, đã dặn vợ con phải
kịp đem món tiền to đi
theo chân ngựa lên tỉnh
cây người đưa vào «đám
miệng».

Tối công đường, ông sụp
lạy trước sân. Lạy xong,
chưa kịp đứng vững, một
tiếng hét hoi đình tại đã
từ trên công đường truyền
xống:

— Anh là khóa.... phải
không?

Ông khóa cung kính thưa:

(1) Ngày xưa các quan có
việc gì cần gấp sức bảo dân
dưới, không dùng giấy sớ,
viết ngay lời truyền bảo vào
miếng gỗ vuông có gán, sai
lính cầm đi, qua phố chợ
«hỏa» vào mặt bài, tỏ ý việc
cần nóng như lửa, nên gọi
là «hỏa bài».

(2) Đồng gong, cổ giải đi.
(3) Dinh quan án.

3 tác-phẩm của Thao-Thao
DUY-TÂN QUÂN BIÊN-
THUY - NGƯỜI MÙ
ĐẠO TRÚC - AI - BẠC
CHU-THÂN THƯ-XA XUẤT-BẢN

Đã có bản:

TRÊN GIÓC VẬT-CHẤT

của LÊ VĂN-TRƯỜNG
— Một thăm-khế Tiên và Mao
— Một thành công thế-tham
của kẻ đã xây dựng sự-nghệ
trên tại ác. Giá 6p60
Nhà xuất-bản HƯƠNG-SƠN
115-116 - Phố Lê-lâm - HÀ-NỘI

— Bầm, con là khóa...
— Ừ, anh học cũng thông
đấy...
— Dạ, con học chưa biết
gi...
— Chưa biết gì mà lại
có thơ truyền tụng!

Vốn có nhiều thơ, cũng
các bạn xướng họa ông khóa
thấy viên An-sát thế, chưa
hiếu là bài gì, chỉ dẫn theo.
— Bầm, đôi khi con có
học đôi bài bạn, tập làm
vài bài làm nhảm mà thôi,
có tài gì làm được thơ
truyền tụng.

Viên An-sát cười khì, nói
dào từng tiếng:

— Bài thơ «cảm sự» tỏ
ý thương đời của anh, đôi
mấy chục vần, đầy giọng
cảm khái, truyền khắp nơi,
có phải trong có những cảm
nảy không?

Viên ấy mới rồi nhắc lại
bốn câu thơ trên. Bấy giờ
ông khóa mới biết cái cơ
bị tội và chỗ viên An-sát
ý luận tội mình, chời đứng
người đi, mãi mới nói được:

— Dạ bầm đó chỉ là
những câu con học lỏm
nói nhảm.

Viên An-sát lại và hỏi:
— Nơi những! Nơi những
mà có ý mặt sát cả chính
phủ, chứ cả các quan thế
à?

Ông khóa kêu:
— Con dân dân vô lý
chư thế!

Viên An-sát bèn đổi giọng:
— Mày đối ai chứ đối
được tao à?

Mấy câu thơ kỳ diệu là
báo chính phủ và các
quan làm cho dân gian hiểu
sức khỏe không thiếu,
chải dãi không đường. Thế
là may xui đến, đến chính
phủ, phân đôi chính phủ.

Phân đôi đất là làm giặc,
đam loạn chữ gì? Chiến
thắng, tin thư của máy, đang
hạ vào tôi yên ngôn hoặc
sống sẽ phải chiêm tằm
ngủ.

Ông khóa nghe lời buộc
đi gặt gạo, trồng tằm ngôn
độc ác « có nhập nhào tới »
của nhân dân, hai tay và
dai rồi lại.

— Xin quan lớn đến giới
hạ, con chỉ làm theo
chúng, không bao giờ lại
đam có ý này.

Văn an trên mặt, thất
bảo :

— Không có thể ở kinh
đầu! Hãy học « ở » đánh
tạm cho nó nước trượng
xem nó có chịu thả thợ
không, nào!

Mấy câu thơ kỳ diệu là
ngay đến, nghe lệnh truyền,
hào như hổ dữ như cọp
đòi về một kẻ dám trước,
chỉ đây sau, chẳng cần vịn về
ông khóa cũng đã ngã nhào
sấp xuống, nhanh như chớp,
hạ tên lính, kẻ kéo dãn, kẻ
kéo chân, một tên cầm chiếc

trôi sóng, rồi gần bằng đang
tay, vữa cắt miệng máu rơi:
« đã, xin đánh là » thì một
người quân áo chỉnh tề đi
từ ngoài vào, đi qua bên,
và tiến vào, kẻ kéo dãn, kẻ
đi thẳng đứng bên công xã.
Sau mấy phút cầm chốt, Viên
an giữ đưa tay lại và rồi vịn
sống, với cái giọng truyền:

— Thà cho đó!

Nói rồi, gột ông khóa lên
đứng trước thềm, nói bằng
giọng ôn tồn :

— Tôi, trước đây cũng là
thầy đồ biết năm ba chữ nói
ngóng, chúng có nghĩa lý gì,
vậy ta sinh phá đạo. Từ giờ
đứng có thể văn đại đội
như thế nữa, có khi mất
đầu như chơi đó!

Ông khóa lấy tay lau mắt.
Vừa tới cửa ngoài đã thấy sự
con đường màu, nơi nhỏ họ
biết, và mất trên hai năm
hơn nữa ông của nói họ,
qua một nhà họ.

SỞ BẢO

SÂM NHUNG BÁCH BỔ

Hồng - Khê

Được khí huyết
Đã yên hòa. Lợi sinh dục.
Mỗi hộp 3p.00
25, HANG BỔ - HANOI

Bê thân tiên độc

Thuốc lọc máu, giảm nhiệt độc
ngừa là giá một lọ 1p.50. Hộp
14, 3p.00. Mỗi lọ 14p.00.

BÁN TẠI

Nhà thuốc TẾ ĐẢN

191, Hàng Bông Hanoi

on ti - hang bong hanoi

LION và MICANOH và Thomah có dùng BÁN BUÔN TẠI: PACIC, - 191, PHỐ MUỖ - HANOI

Đời nhân tại Ma-Yên, đời bạn tri âm BÀ NHA TỬ-KY đã gặp nhau ở học trường, chỉ vì
tiếng đàn huyền diệu! — Rồi cũng ở bên xưa... một mùa thu đẹp, đời bạn đã đi rồi! — BÀ
NHA cũng đã đi rồi! — BÀ NHA cũng đã đi rồi! — BÀ NHA cũng đã đi rồi! — BÀ NHA cũng đã đi rồi!

BÀ NHA TỬ-KY

CỦA KỊCH LỊCH SỬ CỦA SỸ TIÊN

XA - HỘI SINH - HOẠT CỦA TE NHƯ THẾ CHƯA ĐỦ!

Vì cảnh sách là khổ của người Pháp
hiện nay, vẫn còn người chết đói, đói khát
đang trước mắt chúng ta, các hội
thiện cần tư nhân không thể ngồi im
đứng ra tổ chức được cứu tế, mục đích
quyên tiền cho nhân biểu để cứu đói, cứu
cơm cứu đói nghèo. Tại thành phố Hà
Nội và các thành phố khác, đến Khất
thiện bữa bữa đi quyên cơm, các nhà để
vỡ phát cho đói đói.

Các ban cứu tế cũng anh em đoàn Khất
thiện làm việc rất sôi sảng, tận tâm.
Thật là đáng khen.

Nếu hiện giờ dân nghèo mỗi ngày được
vài bát cháo năm cơm để cầm hơi, hẳn
tới nay quỹ cứu tế có hàng mấy chục ngàn
hạt gạo, gạo để cứu giúp dân nghèo;
nếu mỗi số dân nghèo đã được cứu vào
một nơi để ăn cơm, ăn cháo, để
nhỏ ở lòng nhiệt thành của các nhà hảo
sân và nhất là ở sự tận tâm của ban cứu
tế, cũng anh em thanh niên vậy.

Nhưng cuộc cứu tế cần phải có hiệu
quả, nhiều hơn, nhiều hơn nữa.

Vì lớp người đói này chết đi, hoặc
được cứu giúp, thì lớp người khác lại
tiếp đến, thế, quanh năm suốt tháng.

Gạo và tiền. Giá gạo vẫn một ngày
một chỗ. Các ăn hàng ngày vẫn khó khăn.
Còn người bán cá, cửa nhà, vườn ruộng
đi lấy hơn, người bán cá cửa nhà, vườn ruộng
già, già được cứu không đầy tháng rồi.

Có người trong ban cứu tế có bộ mà
phải đi bán đất ruộng để hết cái ăn
đời: rằng hàng ngày lấy tiền mua
qua đường. Có người trông nhà có không
cái để vái, để lùa, mà phải đi bán
đất.

Đời này mặt mày khổ như Thái bình,
Nam định, Ninh bình, có cho tôi (già tôi
trên 80) đồng một (th) cũng hết rồi. Bani
mà về đường hết trời! Nạn đói đã giết
dân nghèo, nghèo, đói, này lại đang
giết dân tiểu công nghệ. Chẳng hạn như
lại như làng La Khê, Vạn Phúc, tỉnh Hà
Đông, là hai làng nổi danh về nghề dệt
lụa, dệt lụa, và có tiếng là trù phú mà
này số người thất cơ bỏ ruộng đi ăn
mày rất nhiều. Đi ăn mày tức là đói chết
đói. Nạn đói mỗi ngày một lần rộng
mởng, mở mang như rừng, như cây, mà
các ban cứu tế lại đang chỉ một
sánh gạo, gạo, gạo, gạo, gạo.

Nhận thấy sự thật đau đớn đó, có
người đã nói: chúng ta là một kẻ hoàn
hạnh, người ta quan tâm cho một cái
cơm, tức là một cách khuyến khích
tính ở lại của một số người, một số
nghề, và khuyến khích những kẻ nghèo
đói chưa ăn may, đi nghỉ tay học nghề
ăn xôi, ăn cháo, ăn cơm, ăn cháo, một cách
tổ lòng trong lòng tương ái đối với đồng
hào, không hơn, không kém.

Bởi những cơ sau này:

1) Ban cứu tế quyên được tại cả 1.000.000
đồng (một triệu là nhiều rồi, hơn thì dư
như vậy nhưng riêng một dân tộc như

đã có ít nhất là 40.000 dân thiếu miếng ăn. Mỗi ngày trung-bình một miếng ăn hết 2\$50 là ít. Vậy 1.000.000\$, công-lao của ban cứu-tế hằng năm hằng tháng, chỉ đủ nuôi dân đói Thái-bình-von-ven trong có một ngày trời.

2) Số dân đói các nơi lang-bạt lên miền Hà-nội kẻ hằng vạn người, mà số dân đói được khu-chỉ tại trại Giáp-Bát có độ ba ngàn, ban cứu-tế lại yêu-cầu dân phố đứng hỗ-thị cho kẻ ăn xin ngoài đường, vậy định để mấy ngàn người ở ngoài đường chết đói?

3) Lòng từ-thiện của người ta có chừng thôi. Hiện giờ, ai cũng lo chết đói cả. Cùng tiền, cùng cơm-mối tất rồi người ta cũng nản. Nhất là thấy lòng từ-thiện của mình chẳng thấm-thía vào đâu, chẳng gây được hiện-quả gì.

4) Tiền quyền tuy nhiều tới vạn, tới ức, song một số lớn vẫn nằm lì trong tủ sắt, trong khi dân nghèo vẫn đói, vẫn chết như thường. Gạo không có mà mua, giấy bạc thì không mai ra cho ai ăn được!

Coi đó, chúng ta thấy rằng tất cả sức cố-gắng của Ủy-ban Cứu-tế phải hướng vào sự tìm thêm tiền và tìm thêm gạo—nhất là thêm gạo.

Bắc-kỳ vốn là một xứ nghèo, tìm thêm tiền trong xứ là một việc khó. Hoa may quyền được tới 1.000.000\$ là nhiều lắm rồi. Ban Cứu-tế cần phải liên-lạc với các hội Từ-thiện, các nhà hảo-tâm khắp Đông-

đương, nhất là Cao-mên và Nam-kỳ, quyền tiền, quyền gạo các nhà cự-phủ—nhất là gạo—hỗ-hào anh em công-chức học-sinh và thanh-niên khắp Đông-đương, mỗi tuần hay mỗi tháng nhin ăn một bữa, lấy tiền quyền vào quỹ Cứu-tế, dân đói Bắc-kỳ xin phép tổ-chức tại khắp Đông-đương một ngày hay một tuần-lễ từ-thiện, hay 15 ngày từ-thiện, diễn-thuyết, diễn-kịch, bán đấu-hiện,... lấy tiền. Trước kia, người Pháp thường tổ-chức những tuần-lễ từ-thiện như vậy để lấy tiền giúp quỹ các tỉnh bị nạn bên nước họ. Thậm-chi bắt cả các thành-phố lớn như Hanoi, Haiphong phải bỏ một số tiền lớn ra giúp một tỉnh bị nạn, bắt nhận tình xý làm con nuôi, xứ Bắc-kỳ hồi xý cũng phải nhận một tỉnh bị nạn làm con nuôi, nghĩa là phải bỏ một số tiền lớn ra giúp tỉnh đó.

Một mặt dùng hết cách kiếm thêm tiền thêm gạo của các nhà hảo-tâm hảo-tâm toàn-hạt Đông-đương, một mặt tìm hết cách để gạo Nam-kỳ lên-trần thì-trường xứ Bắc.

Thật là một sự mâu-thuẫn đau-đớn, khi cùng trong một nước mà Bắc-kỳ gạo ăn không có, Nam-kỳ tìm thừa-mứa, đến đem đốt thóc làm than.

Không có gạo, thì quyền tiền cho nhiều cũng không ích gì. Ban Cứu-tế sẽ tìm cách tái-số gạo do các nhà từ-thiện Nam-kỳ quyền cho, số gạo đặt mua ở Nam-kỳ, ra Bắc để cứu giúp dân nghèo. Đồng-thời hô-hào các nhà doanh-nghiệp, các nhà phú-thương chung lưng góp vốn đứng ra liên-lạc với ủy-ban Cứu-tế miền Bắc Việt-Nam do bác sĩ Nguyễn văn Thịnh đứng đầu để tìm đủ các cách đem gạo Nam-kỳ ra một cách gấp rút theo như thể-cách đã định nhờ các hãng thuyền, hay tự ý tổ-chức lấy việc đại-tái bằng xe bò, xe ngựa đi từng trạm, từng cung, hay xin phép chánh-phủ đặc-cách cho thuê năm, ba toa xe-lửa, nếu có tức,

số gạo buồn sẽ để bán cho dân-chúng, theo một giá hạ nhất; do sự đó sẽ ảnh-hưởng nhiều đến giá gạo thì-trường số-tại, khiến những người sắp ngã vào cảnh đói, đứng vững được ở ngoài vòng.

Ngoài ra lại tổ-chức những cuộc đi dân vào miền Nam do những chuyến chở gạo ra, chở vào, trả theo một giá phải chăng, để bớt số dân hậu-tuyên của thần Đói. Tại Nam-kỳ, Cao-mên, các đồn-diên hiện nay đều thiếu nhân-công, dân nghèo vào, là một cách bổ-túc lẫn nhau. Thế cũng là giải-quyết nạn-kém đói theo phương-diện tiêu-cực vậy.

Sao hết ban Cứu-tế nên hiệp-lực với các thân-hào, quaqu-tại xứ Cao-mên phủ đại ra lệ trợ-giải-thương cho người, tổ-giac quanh gạo thóc gạo, tích trữ trái phép. Đại-khai như ai tổ-giac ra kho thóc tích trữ trái phép thì được hưởng 5 phần 100 số thóc đó, 45 phần 100 kho thóc đem bán cho dân nghèo trông làng hay tỉnh số gạo, còn 50 phần 100 bán cho công-chúng theo giá hạn-đồng. Như thế là tìm thêm gạo ở ngay trong xứ vậy.

Tóm lại, ban Cứu-tế trung-ương cần phải:

- 1) Dùng các cách kiếm thêm tiền tại khắp Đông-đương.
- 2) Tìm cách đem gạo từ xứ gạo Nam-kỳ ra Bắc một cách gấp-ráp để giúp dân nghèo và bán cho công-chúng.
- 3) Tổ chức những cuộc đi dân vào miền Nam.
- 4) Dùng cách tìm thêm gạo ở ngay trong xứ.

Đồng-thời thực-hành những việc này, gây nên một phong-trào cứu-tế lớn-lao tại khắp mọi nơi, thì lo gì thóc, gạo chẳng phải hàng phục trước cái ý-chí rằng-hai cương-quyết của một dân tộc không muốn diệt-vong.

VƯƠNG-TỬ

MỠI CÓ BÁN:

PHÊ-ĐÌNH

VĂN - CHƯƠNG TRUYỆN KIỀU

của NGUYỄN BẠCH-KHOA

— VĂN-CHƯƠNG TRUYỆN
KIỀU CÓ THẺ BÁT HỮ
ĐƯỢC KHÔNG?

— THANH-NIÊN NGÀY

NAY CÓ THỎNG-THỨC

ĐƯỢC TRUYỆN KIỀU

NỮA KHÔNG?

Giá: 6\$00

— HẠP-THUYỀN

N-71, TIỀN-SINH, HANOI

Dầu Nhì - Thiên

Thiên nhiên được một và 1000 m

NHÌ THIÊN ĐƯỢC ĐƯỢC KHÔNG

70; Phở hàng đầu tiên Hanoi - Telephone 510

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Thiên nhiên được một và 1000 m

Tóm tắt những kỳ báo trước

Đinh-Nguyên-Phước-Thủy (1765-1777) đã bị giáng làm Thương-phuê, loay vu hãm giết chết. Lúc ấy Thuận còn bé và mẹ nặng nhọc nuôi giáo-dục con về chí phò-thù. Khi đã sắp qua đời, bắt buộc con vạch ¹² ¹³ ¹⁴ ¹⁵ ¹⁶ ¹⁷ ¹⁸ ¹⁹ ²⁰ ²¹ ²² ²³ ²⁴ ²⁵ ²⁶ ²⁷ ²⁸ ²⁹ ³⁰ ³¹ ³² ³³ ³⁴ ³⁵ ³⁶ ³⁷ ³⁸ ³⁹ ⁴⁰ ⁴¹ ⁴² ⁴³ ⁴⁴ ⁴⁵ ⁴⁶ ⁴⁷ ⁴⁸ ⁴⁹ ⁵⁰ ⁵¹ ⁵² ⁵³ ⁵⁴ ⁵⁵ ⁵⁶ ⁵⁷ ⁵⁸ ⁵⁹ ⁶⁰ ⁶¹ ⁶² ⁶³ ⁶⁴ ⁶⁵ ⁶⁶ ⁶⁷ ⁶⁸ ⁶⁹ ⁷⁰ ⁷¹ ⁷² ⁷³ ⁷⁴ ⁷⁵ ⁷⁶ ⁷⁷ ⁷⁸ ⁷⁹ ⁸⁰ ⁸¹ ⁸² ⁸³ ⁸⁴ ⁸⁵ ⁸⁶ ⁸⁷ ⁸⁸ ⁸⁹ ⁹⁰ ⁹¹ ⁹² ⁹³ ⁹⁴ ⁹⁵ ⁹⁶ ⁹⁷ ⁹⁸ ⁹⁹ ¹⁰⁰ ¹⁰¹ ¹⁰² ¹⁰³ ¹⁰⁴ ¹⁰⁵ ¹⁰⁶ ¹⁰⁷ ¹⁰⁸ ¹⁰⁹ ¹¹⁰ ¹¹¹ ¹¹² ¹¹³ ¹¹⁴ ¹¹⁵ ¹¹⁶ ¹¹⁷ ¹¹⁸ ¹¹⁹ ¹²⁰ ¹²¹ ¹²² ¹²³ ¹²⁴ ¹²⁵ ¹²⁶ ¹²⁷ ¹²⁸ ¹²⁹ ¹³⁰ ¹³¹ ¹³² ¹³³ ¹³⁴ ¹³⁵ ¹³⁶ ¹³⁷ ¹³⁸ ¹³⁹ ¹⁴⁰ ¹⁴¹ ¹⁴² ¹⁴³ ¹⁴⁴ ¹⁴⁵ ¹⁴⁶ ¹⁴⁷ ¹⁴⁸ ¹⁴⁹ ¹⁵⁰ ¹⁵¹ ¹⁵² ¹⁵³ ¹⁵⁴ ¹⁵⁵ ¹⁵⁶ ¹⁵⁷ ¹⁵⁸ ¹⁵⁹ ¹⁶⁰ ¹⁶¹ ¹⁶² ¹⁶³ ¹⁶⁴ ¹⁶⁵ ¹⁶⁶ ¹⁶⁷ ¹⁶⁸ ¹⁶⁹ ¹⁷⁰ ¹⁷¹ ¹⁷² ¹⁷³ ¹⁷⁴ ¹⁷⁵ ¹⁷⁶ ¹⁷⁷ ¹⁷⁸ ¹⁷⁹ ¹⁸⁰ ¹⁸¹ ¹⁸² ¹⁸³ ¹⁸⁴ ¹⁸⁵ ¹⁸⁶ ¹⁸⁷ ¹⁸⁸ ¹⁸⁹ ¹⁹⁰ ¹⁹¹ ¹⁹² ¹⁹³ ¹⁹⁴ ¹⁹⁵ ¹⁹⁶ ¹⁹⁷ ¹⁹⁸ ¹⁹⁹ ²⁰⁰ ²⁰¹ ²⁰² ²⁰³ ²⁰⁴ ²⁰⁵ ²⁰⁶ ²⁰⁷ ²⁰⁸ ²⁰⁹ ²¹⁰ ²¹¹ ²¹² ²¹³ ²¹⁴ ²¹⁵ ²¹⁶ ²¹⁷ ²¹⁸ ²¹⁹ ²²⁰ ²²¹ ²²² ²²³ ²²⁴ ²²⁵ ²²⁶ ²²⁷ ²²⁸ ²²⁹ ²³⁰ ²³¹ ²³² ²³³ ²³⁴ ²³⁵ ²³⁶ ²³⁷ ²³⁸ ²³⁹ ²⁴⁰ ²⁴¹ ²⁴² ²⁴³ ²⁴⁴ ²⁴⁵ ²⁴⁶ ²⁴⁷ ²⁴⁸ ²⁴⁹ ²⁵⁰ ²⁵¹ ²⁵² ²⁵³ ²⁵⁴ ²⁵⁵ ²⁵⁶ ²⁵⁷ ²⁵⁸ ²⁵⁹ ²⁶⁰ ²⁶¹ ²⁶² ²⁶³ ²⁶⁴ ²⁶⁵ ²⁶⁶ ²⁶⁷ ²⁶⁸ ²⁶⁹ ²⁷⁰ ²⁷¹ ²⁷² ²⁷³ ²⁷⁴ ²⁷⁵ ²⁷⁶ ²⁷⁷ ²⁷⁸ ²⁷⁹ ²⁸⁰ ²⁸¹ ²⁸² ²⁸³ ²⁸⁴ ²⁸⁵ ²⁸⁶ ²⁸⁷ ²⁸⁸ ²⁸⁹ ²⁹⁰ ²⁹¹ ²⁹² ²⁹³ ²⁹⁴ ²⁹⁵ ²⁹⁶ ²⁹⁷ ²⁹⁸ ²⁹⁹ ³⁰⁰ ³⁰¹ ³⁰² ³⁰³ ³⁰⁴ ³⁰⁵ ³⁰⁶ ³⁰⁷ ³⁰⁸ ³⁰⁹ ³¹⁰ ³¹¹ ³¹² ³¹³ ³¹⁴ ³¹⁵ ³¹⁶ ³¹⁷ ³¹⁸ ³¹⁹ ³²⁰ ³²¹ ³²² ³²³ ³²⁴ ³²⁵ ³²⁶ ³²⁷ ³²⁸ ³²⁹ ³³⁰ ³³¹ ³³² ³³³ ³³⁴ ³³⁵ ³³⁶ ³³⁷ ³³⁸ ³³⁹ ³⁴⁰ ³⁴¹ ³⁴² ³⁴³ ³⁴⁴ ³⁴⁵ ³⁴⁶ ³⁴⁷ ³⁴⁸ ³⁴⁹ ³⁵⁰ ³⁵¹ ³⁵² ³⁵³ ³⁵⁴ ³⁵⁵ ³⁵⁶ ³⁵⁷ ³⁵⁸ ³⁵⁹ ³⁶⁰ ³⁶¹ ³⁶² ³⁶³ ³⁶⁴ ³⁶⁵ ³⁶⁶ ³⁶⁷ ³⁶⁸ ³⁶⁹ ³⁷⁰ ³⁷¹ ³⁷² ³⁷³ ³⁷⁴ ³⁷⁵ ³⁷⁶ ³⁷⁷ ³⁷⁸ ³⁷⁹ ³⁸⁰ ³⁸¹ ³⁸² ³⁸³ ³⁸⁴ ³⁸⁵ ³⁸⁶ ³⁸⁷ ³⁸⁸ ³⁸⁹ ³⁹⁰ ³⁹¹ ³⁹² ³⁹³ ³⁹⁴ ³⁹⁵ ³⁹⁶ ³⁹⁷ ³⁹⁸ ³⁹⁹ ⁴⁰⁰ ⁴⁰¹ ⁴⁰² ⁴⁰³ ⁴⁰⁴ ⁴⁰⁵ ⁴⁰⁶ ⁴⁰⁷ ⁴⁰⁸ ⁴⁰⁹ ⁴¹⁰ ⁴¹¹ ⁴¹² ⁴¹³ ⁴¹⁴ ⁴¹⁵ ⁴¹⁶ ⁴¹⁷ ⁴¹⁸ ⁴¹⁹ ⁴²⁰ ⁴²¹ ⁴²² ⁴²³ ⁴²⁴ ⁴²⁵ ⁴²⁶ ⁴²⁷ ⁴²⁸ ⁴²⁹ ⁴³⁰ ⁴³¹ ⁴³² ⁴³³ ⁴³⁴ ⁴³⁵ ⁴³⁶ ⁴³⁷ ⁴³⁸ ⁴³⁹ ⁴⁴⁰ ⁴⁴¹ ⁴⁴² ⁴⁴³ ⁴⁴⁴ ⁴⁴⁵ ⁴⁴⁶ ⁴⁴⁷ ⁴⁴⁸ ⁴⁴⁹ ⁴⁵⁰ ⁴⁵¹ ⁴⁵² ⁴⁵³ ⁴⁵⁴ ⁴⁵⁵ ⁴⁵⁶ ⁴⁵⁷ ⁴⁵⁸ ⁴⁵⁹ ⁴⁶⁰ ⁴⁶¹ ⁴⁶² ⁴⁶³ ⁴⁶⁴ ⁴⁶⁵ ⁴⁶⁶ ⁴⁶⁷ ⁴⁶⁸

Chôn cất mẹ rồi, nâng già trai vào lạp Thợ-hà-sơ, hai người học tập võ nghệ. Trong lúc đó anh em Nguyễn Huệ khởi binh ở Tây Sơn, bèn thành Quy nhơn. Mỗi năm, Xuân đang tập phi ngựa trên núi, bỗng nhiên cứu được Tân quang khỏi khỏi miệng hổ. Đợi báo tin, Xuân và gia đình Tân quang, Xuân cùng gia đình Tân quang, theo Nguyễn Huệ đi đánh giặc lần được nhiều chiến công.

Sau Tân Sơn Nhứt, tôi cùng Nguyễn Cửu, vì giữ, mìn qua lại về binh sự. Quân bị nghi nên mình ở lại giúp Tân Sơn Nhứt phụ lời tôi với mẹ, liền bỏ trại Tân Sơn Nhứt đi, bây giờ quyết định trở lại y phục đen bà.

Quang-Diễn đi hơ đưng, mị hay bán một thỏi này chính là con gái, một hai nghìn, vàng bạc, và Nguyễn Huệ, liền đứng chỉ trỏ, cho hai người thành vợ chồng, và cũng giữ làm bộ tướng ở dưới cờ mị, đi đánh trận nào cũng dẫn đi theo.

Trước khi sắp đi biệt, Huệ cũng hiến
kỳ, yêu cầu ông Giáo Hiến xem trong
sổ cho mình thu coi hầu vào lúc nào?
Ông lão dẫu vậy...

— Người ta bảo «quy nhân bất tương»
còn phải xem xét tí nữa... Có điều
lão họ muốn bán chỉ này, để quy mà
nghe...

Thời gian cầm bút viết 16 chữ sau này đưa cho Huế:

bất toại. Cổ lạng tiên-đồ của ông to lắm đấy!

Một lần nữa trên chí Tả an ngữ của ông Giáo-Hiến nói về vận-số họ Tây-sơn. Hai câu trên chắc là ám-chỉ vào việc anh em Nhạ Huệ bên trong sẽ có chuyện lục đục tới đánh nhau, nhưng bên ngoài thì sẽ chống cự cường-địch, có lẽ, trở về trên Quang-trung hoàng đế đại-phá quân Thanh sau này. Còn hai câu dưới ông tiên-ki lại chỉ một anh Huệ xưng đế, kế nguyên Quang-trung, rồi truyền cho con là vua Cảnh-hình, cả cả hai đời chỉ được là năm là hết; mà trên chữ Quang và dưới chữ Cảnh đều có chữ «hiên», thế là «Luống tiên vương thừa.»

Kể ra ông thật đáng là một bậc cao-
ân kỳ-nấn đương-thời, hình như tính-
thức và lý-nọc của ông ngang-trình.
Đến sau chúa Nguyễn-Ánh ra đánh Quy-
nhơn, nghe đồn tiếng ông, sai người
đi tìm, thì hải-Thạch-bì trở lại hoàng-
vũ, tung-tiêu ông đau mắt không biết.
Có người nói ông bỏ đày mà vào tận
trong xứ mọi Thủy-xá Hòa-xá. Người
khác kể chuyện khi ông thấy văn Tày
sơn suy và chúa Nguyễn chắc nắn
phần thắng, ông thờ dai và nói: «Ta
đã thế bao nhiêu năm nay không chịu
họ dân Nguyễn-chúa, bây giờ ta nỡ để
họ làm chủ được a ư? Thế rồi gieo
mình xuống bể mất tích.

Sau khi Huệ thắng binh Nguyễn ở miền trong về, Nhạc sai người báo tin thắng trận cho Hoàng-ngũ Phúc biết, nhân thế xin chúa Trịnh phong thưởng

Có hai đồng bạc mà muốn
lương thiện thì chỉ có cách là

cho qua mình một chức vị gì để lấy danh.
điền vào ba quả. 1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100. 101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120. 121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140. 141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160. 161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180. 181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200. 201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220. 221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240. 241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260. 261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280. 281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300. 301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320. 321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340. 341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360. 361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380. 381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400. 401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420. 421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440. 441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460. 461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480. 481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500. 501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520. 521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540. 541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560. 561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580. 581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600. 601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620. 621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640. 641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660. 661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680. 681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700. 701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720. 721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740. 741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760. 761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780. 781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797. 798. 799. 800. 801. 802. 803. 804. 805. 806. 807. 808. 809. 810. 811. 812. 813. 814. 815. 816. 817. 818. 819. 820. 821. 822. 823. 824. 825. 826. 827. 828. 829. 830. 831. 832. 833. 834. 835. 836. 83

Trình-Sam lập tức phong Huệ-Tam Tây-sơn-hiền, Tiên-phong, tước-vương.

Đó là Nhục theo đuổi chính sách làm hòa phía Bắc, che đậy chuyện làm chính phủ của Nguyễn Văn Miên nam rồi sẽ bay. Trong tương lai vẫn có nhiều người chưa hiểu rõ tham mưu viên lược sĩ, cho là Tây môn, từ nhà vua; trước là chức gì chứ, liên phong, tương quan hay là đơn thể nữa, ông Tiết cho (tức là Nhục) từ phong cho sẽ không được từ, hà tất phải che giấu giấy vàng đóng ấn của chính phủ là vậy?

Huệ nghe chỉ, cười nhạt, nói riêng
với Quang-Diem: 31

— Cái chi của chiêm hồng, là sẽ kia
làm sao hiểu nổi! *Thật là một câu nói*
Thật là củ chi Tây sơn, giả vờ quý
thuần, chẳng những gần chán lòng tin
của chúa Trịnh, lại giúp họ được lợi
thêm đôi nữa.

Nguyên lúc bấy giờ quân Trịnh đóng ở Châu Ô, địa đầu Quảng-nghĩa, bị làm choáng dịch-lệ vật chất rất nhiều. Đến tháng chạp năm Tân-uy (1775), Hoàng-ngũ-Phước thấy bộ-rũ mình chết hao chết mòn nhiều quá, lấy làm lo sợ, lại chinh mình cũng mắc phải bệnh tả, bèn viết thư khẩn thiết và sai người cấp-truyền chạy ra Thăng-long, xin chúa Trịnh cho rút quân về giữ Thuận-hóa. Có Quảng-nghĩa thì giao cho Tây-sơn trấn-thủ, vì anh em họ đã tố hết lòng trung-thuận, đồng tin.

Trịnh-Sam chuẩn ngay. Hoàng-ngũ.

làm giàu nhanh chóng và
MUA VÉ XÔ SÔ ĐÔNG-DƯƠNG

Phúc tuổi già, bệnh nặng, chỉ kịp rút
bình và để thành Thuận-hóa để thờ
hỏi cuối cùng.

Ngũ Phúc và anh em nhà Hoàng-
Đĩnh-Thê từ Bắc hà trở vào đến Thuận-
hóa, (1) vắng lệnh chúa Trịnh sai đi
ngày đêm thuộc men vào chôn và nên
bệnh không thể cứu, thì hỏi ban Ngũ-
Phúc về quốc gia đại kế sau này.

Đĩnh-Thê học rồi chạy vào bên giường,
nắm tay học thuộc xương cốt, bụng
mặt khóc hu hu, tiếng rất thảm thiết,
làm sao để ruột gan tất cả mọi người.

Trời cao đất dày ôi l. Tôi đi chằm
hết mấy giờ, để làm là một việc lớn
nhà nước tại đơn gì? Trời hỡi trời!

Có lẽ Ngũ-Phúc chỉ chờ bắt đầu
trận chiến cuối cùng, chưa phải tất
thật, cho nên khi đó những tiếng náo-
đong gay gắt với mọi người không
quanh, khiến ông tới tận cửa nhà
mất, trông thấy Đĩnh-Thê đứng gào khóc
bên cạnh. Ông nhẹ nhàng hỏi:

Hầu nhà người vắng lệnh chúa-
thượng sai vào?

Đĩnh-Thê gạt nước mắt
và nói một lời hèn hạ. Lão tướng-quân
đã lại tình!... May quá, thiếu chút nữa

tôi có lợi to lớn với quốc gia không biết
đến đâu!

— Chúa-thượng sai nhà người vào tất
có việc trong ý gì?

Vắng, trong yên lặng. Trước hết là
đem thuộc của ngũ-y học chế, ban cho
tướng-quân...

Ngũ-Phúc ngắt lời Đĩnh-Thê, thở dài và
nói: lời nói bây giờ minh bạch, hẳn rồi
hầu như một người về bệnh vậy.

Phiền nhà người chuyển tất hồ tôi
muốn van cầu tạ thắm ân chúa-thượng,
nhưng bệnh đã vào tận các Hoàng rồi,
còn thuốc chữa nài kịp nữa, đã cho với
những tay danh-y như được (Hoàn,
Hoa-Đà, ngày xưa. Ta vừa tất thốt trước
khi nhà người bước chân vào, không hiểu
sao tự dưng tỉnh lại, có lẽ trời khiến ra
thế, vì việc quốc gia hậu-sự chúa-thượng
có lòng tin yêu ban hỏi ta.

Ông quả thật có thiên-y bên trong.
Đĩnh-Thê đáp: Chúa-thượng có một việc
khẩn-yêu, muốn hỏi riêng tướng-quân.

Ngũ-Phúc khoát tay, dưới là hậu ra
ngoại hết, chỉ lưu lại một viên tổng-quân
thor-lại tin cậy xử nay, để ghi chép
những lời cơ-mật sắp nói và ký tên đóng
ấn làm bằng, gửi Đĩnh-Thê mang về dâng
chúa Trịnh.

— Nào, chúa thượng truyền hỏi những
gì, nhà người cứ việc nói đi. Ngũ-Phúc
mở lời sau khi thấy ta hờn lui ra khỏi
bường mà viên thor-lại đã chạy theo gài
then đóng cửa cẩn thận.

(Lời nói)
HỒNG-PHONG

(1) Hoàng-Đĩnh-Thê vốn là họ-trưởng các
Hoàng-ngũ-Phúc, theo đại-quân vào đánh
Phước-hóa từ trước, nhưng Ngũ-Phúc có việc
quân sự phải ra Bắc, nên sau này thành
phần nhà tin Ngũ-Phúc ở nhà, chúa Trịnh
vội sai Đĩnh-Thê trở vào Thuận-hóa.

GÁNH CHUNG VIỆC NGHĨA LIỀU RA MẶT...

Họ làm việc nghĩa và chúng tôi đã thấy
mặt họ đem thứ bày bày rồi.

Không phải ai xa lạ. Toàn là các bà nội
tiếng về cung dân nhíp phách. Vạn-thái,
Khâm-thiện, Ngã-từ, Bà Hồ, bà Hậu, bà
Phúc, bà Nam, bà Sen, bà Liên, bà Bích.
Những mặt quen, biết cũ. Thưa các ngài,
muốn gặp mặt các bà để nói hết các chuyện
văn chương hay nghe một bài Cung-bắt,
các ngài cứ việc xuống chơi nhà. Nhưng
gặp mặt được đủ các bà ở một nơi, cùng
một giờ, cũng làm chung một việc, này xin
thưa thực là chưa bao giờ tôi được thấy.

Thấy được hôm vừa rồi, ấy là vì các bà
đều (1). Liều-ra mặt. Liều-ra mặt trên sân
khánh nhà Hát-lớn. Cái công việc đã hội họp
tất cả các bà lại ở đây có một mục đích đáng-
yêu và đáng phục: cứu giúp đồng bào đói
rách và mua, quà tặng-quân lính Nhật bị
thương.

X kiến bạn tôi - chớ: tuyệt. Quả phúc
của các bà: to. Các ông đi xem: bà.

Xin thành thực mừng các bà. Thử một
kẹo, thành công ngay lập tức.

Thì chúng ta vẫn biết rằng các bà, từ xưa
vẫn có tại tổ chức hèn dân ông chúng mình.

Thôi, im đi, đừng cười. Mạn mở đây kia.
Mười sáu cô nữ, đứng ở sau một cái quạt
to, to mặt ra chào các quan. Áo voan lông
lấp lánh kính. Hoa trắng quàng tặc. Bít tất
trắng. Quạt, một mặt vàng, một mặt chấm
đỏ, cầm tay. Các cô vua, các cô hát, các cô
vừa múa vừa hát, các cô vừa hát lại vừa
múa nữa.

Và hàng phải, nghe như bán có năm mươi
đồng. Ông nào có nhân. Hình trong "bạn"
đương sau có nay, phải trả một ngàn đồng
để xem quốc bản này, chắc không cũng
tiết tên.

Cứ mua nữa đi các em. Bài bài mới,
trông thật lắm. Trước bắt mười sáu cô

như thế này, chỉ có vua xem. Thường
chỉ có tám. Các người bắt bài phải đợi
mũ, vắn xém, đeo hai đèn hai bên vai.
Phiền lắm. Bất lợi tấn thời, có vẻ hình dân,
nhẹ nhàng. Ánh sáng đôi màu. Ta áo rung
rinh. Thật chả khác mười sáu con bướm
con ra giăng. Đàng tiếc mọi điều là các cô
hát họ. Nhỏ. Không. Các cô hát không nghe
qua. Ấy là tiếng trong cảm khái to. Nhờ
đi một chút, không ra rầm thì to. Giá tiền
lại lên nữa, còn hay đạo đức.

Tuy vậy, không sao. Cứ trông hãy các cô
múa hát người ta cũng đã quên rồi.

Muốn xem hết buổi diễn từ đầu đến cuối.

Sau khi bà Bạch-Liên đạo một bản dân ty
và bà Quách thị-Hồ ngâm một bài thơ bát
cử giáo-dầu đến với chính: Lưu-Bình,
Dương-Lê.

Tại sao lại Dương-Lê, Lưu-Bình?

Bà Hồ, để rau theo lời Mac-Donald, vốn
lắm thân « tiền-bô » thành cái thế vô
« tương sà pát pao », báo tôi:

— Tôi do ông biết đây.

Tôi cam đoan rằng nếu có ai bắt tôi đoán
hai mươi năm thọ thì đành, chứ đoán những
cái bi mật của các bà ra thì chịu. Bà nói:

— Vậy thì được, tôi báo cho mà biết. Tron
diễn võ cheo, cô Lưu-Bình, Dương-Lê,
chúng tôi không phải là làm một việc cao
hưng như thời đầu. Nguyễn bà Nam và bà
Phúc ở nhà vẫn thường đóng hai vai Dương-
Lê và Châu-Lông. Chỉ em tôi nghỉ ngơi. Và
một lý tưởng này đã xuất hiện ở trong đầu óc
chúng tôi. Ở phải. Ta sao mà xuất bản
sách bài-sắc để cứu dân nghèo đói, nhà
làm thuốc quyền thuộc để phân phát đi các
trai nhà làm báo viết báo để họ hào người
ta quyết tiến, mà chúng tôi hi sinh cho
(1) Theo bài thơ của bà Q.t. Hồ ngâm giáo-dầu.

PHONG XEM BỆNH
BÁC-SỸ PHÁT
21 phố hàng Dừa (hàng Dừa)
(Lý Thường Kiệt)
Hàng Dừa, phố Hàng Dừa, 21 phố
quận Hoàn Kiếm.
Bác sĩ: từ 7 giờ đến 10 giờ
Bác sĩ: từ 7 giờ đến 7 giờ
CÓU ĐUỐC NƠ OX 37 UN

nghe hát lại không thể lấy tiếng hát ra làm việc nghĩa? Chúng tôi nhất định chờ võ Lưu-Bình Dương-Lê. Tôi xin cái vai hề của Dương-Lê là vai tôi ưa nhất cũng như Bá-Hậu xưa nay thích cười cợt đứng nhận vai Tiểu Đổng của ông Lưu-Bình.

Tiền sinh tính, nếu người ta không cười cho vui thì cuộc đời này buồn biết bao nhiêu

Bà Hồ vẫn đẹp và vui như ngày trước.

Nghe câu bình phẩm về cái vui, cái buồn của cuộc đời, tôi chợt nhớ đến một đêm thu xanh, ở một kỹ viện V. T. vào quãng bảy tám năm về trước: chân gầy Tý-Bà, Cung Bắc, Hả thủ vai Đào Huê và chúng tôi đã lần cả mà cười.

Bà này cười khỏe mà làm cho người ta cười để. Thủ cái vai tiểu động chắc khá. Vai này quả đã làm nổi bật đêm thu bảy vừa rồi. Tự nhiên. Phá trò khá. Duy có một điều hơi tiếc là giọng bà là giọng kim, bà không làm bại được bài «Trần thủ tru don» xưa nay tôi vốn thích. Bài này hát to lên, mà làm cho toàn thể dưng một vẻ buồn xa vắng thì còn thú biết bao nhiêu!

Bà Hậu sấm cũng tài. Bà Liên, bà Bích, bà Phúc, bà Sen họ nào ra họ ấy, lịch sự lắm, được nhiều phen tán thưởng. Bà Phúc hát yếu. Bà Năm hát công phu. Giọng hai bà vẫn tốt, hát nhiều điệu lạ và hay. Kể trong chị em, lấy hai người khác để hát thay những giọng rất khó như vai Lưu-Bình và Cầu-Lông, để không bà nào hơn được. Kể cả bà Sen nữa.

Hoa sen, độ này đương mùa nở, tha hồ mà phở sắc khoe hương. Ở gần bùn, không chịu nổi bụi mù bùn. Cứ vượt lên, nghĩa là cứ nổi lên mặt nước để dùng cho thật thoáng. Ở trên sân khấu cũng vậy, bà Sen đứng lúc nào cũng thoáng lẹ, rõ ràng một ông quan lớn. Xưa nay một số quan văn thế mà. Ngày thì quan lớn như thần, đêm thì quan lớn tầm ngầm như ma. Bà Sen đã lọt được tâm lý một ông quan văn. Cái tiếng của bà chọn để đóng cũng khéo. Trích trong, mà chưa. Cái mà lại như «mơ tròn». Giá có

vở Kiều, để đóng Hoạn-Thư thì có lẽ không

được. Bà Hồ cần phải nói thêm rằng hai bà Liên và Bích đóng vai vợ cả và vợ hai Lưu-Bình, từ bỏ điếu đống giọng hát, đều vững chắc như «bách». Bà Bích hát ca về «bạch gia», bà Liên thì lười nhềng ta phải thành thực khen rằng chừng chặc. Hai bà đã hát to nhất trong cả đoàn. Các bà khác hát hơi nhỏ, nghe không được rõ. Đó không phải là một điều chê. Trại lại. Các bà là đàn bà کیا mà, ăn nói mềm mỏng chứ có phải sinh ra để làm những việc xấu xí như hết vào tai người ta đâu. Đổng cử lại, êm ấm, với nhau để cho các bà rí tai ta mà hát, đó mới thật là sở trường của các bà. Và lại, nghĩ đi phải có nghĩ lại. Các bà không phải là vợ. Các bà mới cưới.

Nghe lời ban tổ chức kể lại, tự lúc tập cho đến lúc diễn, có phải bại thàng trời. Nay diễn thử, mai đóng thử, này học võ, cho thật như, này chơi cái vai, này chơi cái vai, cho thật đúng, rồi lại đóng thử cảnh này bất kể. Đó lại nhà hóa trang kia làm lại làm tình trong khi kể một cái lòng mi, ngày đã thay mới chưa?

Mà hàng ngày lại còn phải làm ăn buôn bán nữa, sai bảo kẻ ăn người làm nữa, nơi chuyện nói trò. Bán vé bán việc nữa, tôi bảo thật, nếu phải địa vị các ông thì đã mới lữ, thế chả ra hơi rồi!

Vâng thật thế! Đứng trước tầm lòng qui hoá của các bà, tôi nhận thấy rằng tất cả mọi người đều qui phục. Việc bán đấu giá theo lối Mỹ một bó hoa la đơn và cái lọ cổ (chưa vỡ) được đến hai vạn đồng là một bằng chứng thành thực tỏ rằng người ta hoàn nghiêng hẳn sức công việc và tài hời của các bà. Ước ao rằng các bà vì việc nghĩa sẽ còn đứng ra tổ chức những cuộc vui hứng thú như thế nữa để tỏ rằng trong những đêm sung sướng người ta bao giờ cũng biết nghĩ đến những kiếp văn buồn rầu, trong những lúc đàm đạo với những ông đồ cũ các bà vẫn không quên những đồng bào nghèo khổ.

Thưa các bà, bao giờ các bà cho chúng tôi xem vở «Đào Huê, Tuấn Tử»?

Ồ! Bà Hồ và bà Liên mới hát xong

Nội các Trần trọng Kim..

(Tiếp theo trang 5)

vang bằng người nhưng mình còn có thể hi vọng một ngày kia trở nên được một nước cường thịnh.

Gai quan niệm về sự liên hóa của dân tộc ta, không những ông nói đến trong V. N. (sở lược) mà trong bài tựa bộ Nho giáo ông cũng nói đến một cách tương tự như thế:

«... Việc liên hóa của một dân tộc không phải chỉ cần lấy học cho biết của người mà thôi, lại cần phải biết rõ những cái của mình đã có để đem dung hòa cái mới với cái cũ mà gây thành ra cái tinh thần mới, có thể thích ứng với cái hoàn cảnh, cái trình độ và cái tâm tính của mình...»

(Nho giáo I trang 10)

Về phong trào học cũ theo mới ở xã hội ta, ý kiến ông Trần như sau:

«Nước Nam ta xưa kia tôn sùng Nho giáo cho là chính đạo độc-lôn. Luật lý, phong tục chính trị, bất cứ việc gì cũng lấy Nho giáo làm cố. Nhưng vì những người theo Nho học xưa nay thường hay bị suy nghĩ hình thức bề ngoài thái quá để đến nỗi cái tinh thần tại tâm đi mất hẳn. Cách học tập của người mình chỉ vụ lấy & chương chày để khoe cái bề ngoài cái thàng danh lợi. Vả lại cái học thuyết của Khổng Mạnh càng ngày càng hư hỏng thành ra chỉ có danh mà không có học. N. T. người học thức trong nước mà trí tuệ hẹp hòi, tâm thần kém tiến, thì nhân chúng tiến hóa làm sao được? Và số nhiều người mình lại cứ quen một mặt thuận thụ theo cái khuôn nhất định của tiền nhân để lại. Việc phải trái hay dở thế nào, cũng chỉ ở trong cái khuôn đó, chứ không chế ra người được. Sự phê bình phản đối càng ngày càng hẹp

lại không biết còn có tư tưởng gì khác nữa mà so sánh hơn kém thành ra như giống ốc, cứ gần phần nào trong cái vỏ cứng không thay đổi được gì cả. Phàm những tư tưởng, bất cứ sự vật gì không thay đổi là hư hỏng.

Đến khi (hội) ta biến đổi bằng chỗ có cái tư tưởng mới, cái thế lực trên đạo, mà nhất là cái thế lực ấy lại mạnh hơn và hoạt động hơn thì lúc thế nào mà đứng được? Người rong nước lêu đờ như đang ngả mà thức dậy, ngơ ngác không biết xoay sở ra thế nào. Lúc đầu còn tìm cách kháng cự lại, & thấy công việc nguy báo như lửa cháy bị để bỏng xuống bay mất, thế bắt buộc mới phải bỏ. Lúc đầu, ta ra, thấy người ta phải cương lĩnh lại và mình thì cứ suy nhược mãi đi rồi lại thấy thiên hạ ai đi đi theo một thì cũng được cường thịnh, bấy giờ mới khởi xướng lên một bất cứ một người ta mà thay đổi mọi đường. Ai cũng nghĩ rằng cái văn-hóa cũ của mình không ra gì, họ nên xã hội mình mới thay đổi chỉ bằng đem bỏ cái cũ mà theo cách tây. Từ đó mới gây thanh phong trào bỏ cũ theo mới. Cái phong trào đó mỗi ngày mỗi mạnh đến nỗi mới vài ba mươi năm nay mà cái tinh thần văn-hóa cũ ta đã mất một đi mất hẳn luôn rồi. mà không có cái gì thay thế được. Ấy là cái tình trạng của nước ta ngày nay là thế nào như chiếc thuyền đi ra giữa biển, đánh mất địa bàn chỉ nam, không biết phương hướng nào mà đi cho phải đường, cứ lênh đênh mãi không khéo lại bị sóng gió va vào sẽ vỡ tan mất. Đó là điều ta nên biết để tìm cách chữa lại được như thế nào chăng?»

(Nho giáo I Trang 23)

«... Phàm người ta muốn bỏ cái cũ để làm cái mới, thì phải có cái mới tốt hơn, đẹp hơn để thay thế. Nếu là thứ cũ có cái mới mà đã bị hỏng bỏ cái cũ đi thành ra đồ nát, cũ

Về tinh thần dân tộc, ông Kim viết:

"Mỗi một dân tộc có một cái tinh thần riêng cũng như mỗi cây có cái rễ ăn sâu xuống đất. Hễ cây nào có rễ lồi, hủ được nhiều khi chết thì cảnh là ruộm rã, vậy nào cái rễ dân tộc không đủ khi chết để nuôi các phần thân thể thì lại là cảnh là cái cựa đi. Cái tinh thần của mỗi dân tộc cũng vậy gây thành từ đời nào không thể biết được, lưu truyền mãi mãi mỗi thành ra cái kết quả ngày nay. Dân tộc nào không thịnh là vì để biết giữ cái tinh thần của mình được tươi tắn luôn; dân tộc nào đã suy nhược là vì đã để cái tinh thần hư hỏng đi không biết tìm cách mà nuôi nó lên... Giả sử nay ta biết hồi tỉnh lại, cố gắng lấy cái sở trường của mình và học thêm lấy cái sở trường của người thì chắc có thể dần dần gây nên cái tinh thần mới đẹp mạnh mẽ đủ làm cho ta cũng cường thịnh được. Là vì mỗi đường ta không bỏ mất cái căn bản đã tạo ra tâm linh của ta, mỗi đường ta lại học được thêm cái hay của người để theo thời mà biến đổi, cho thích hợp với cái lẽ đương nhiên, như vậy thì gần như mới cái kết quả về sau cũng có thể đạt được."

Cảm quyền trong lúc này không phải là việc dễ, Công việc đầu tiên của Nội các mới là khôi phục một bản hiến pháp tạm thời hợp với tình thế và trình độ dân chúng trong lúc đại triệu tập Đại hội nghị toàn quốc để kiến thiết một nền tảng quốc gia vững vàng làm căn bản cho ngôi nhà Việt nam sau này và thực hiện ngay cuộc thống nhất nước ta cả về phương diện đất đai, chính trị, hành chính và kinh tế. Hiện nay 25 triệu đồng bào đang đợi hi vọng vào Nội các Trần Trọng Kim đã mong chóng bước tới lần đại độc lập hoàn toàn.

HỒNG-LAM

GIÁ MUA BÁO

Một năm, kể cả số báo đặc biệt.	70 \$ 00
Sáu tháng.	35 \$ 00
Ba tháng.	18 \$ 00
Mỗi số.	1 \$ 50
Các công sở và các hội, một năm	140 \$ 00
— sáu tháng	70 \$ 00

Một quốc-gia mới thành-lập cần phải được thừa - nhận

(Tiếp theo trang 7)

Mình thì là tuyên-bố việc thừa nhận đó cho vạn quốc biết.

Ấm thì là không tuyên-bố công-nhiên, nhưng theo thực-thể, thì đã thừa nhận rồi, bằng việc trao đổi sứ-thần, hoặc ký kết hiệp-uớc.

Hai cách thừa nhận đều có giá-trị như nhau, nhưng các nước thường, thừa nhận theo cách minh-thị.

Sau khi được thừa nhận, quốc-gia vừa thành-lập mới được coi là một quốc-gia trước luật quốc-tế. Nền việc đó là việc cần trước nhất cho sự thành-lập chính thức một quốc-gia.

CÁC NGÀI NÊN DỪNG:

Đầu Hôi Sinh

Trị chứng cảm sốt, đau đầu, đau mình, vừa đau và nóng liên tục bất biến. Công hiệu như thần.

NHÀ THUỐC THAI-CO

52, HÀNG ĐẠC - HANOI

Trong dịp Tết

Muốn tìm ý nghĩa thiết thực của cuộc đời để hoạt động trong năm tới, các bạn hãy đọc hai tác phẩm của ĐƯƠNG-VĂN-MẪN

- Vua cốt-min NObEL
- ROUCICAUT, nhà cách-mệnh

Sách quý, in đẹp, giá rẻ: 2p.20 một cuốn thêm 0p.60 cước phí

Manuscript 68:

C.N.P.I.C. 72 - WISSE - HANOI

Có bán tại các hiệu sách

Trưng cầu ý kiến...

(Tiếp theo trang 7)

1) Nên tổ-chức lại chính-thể Việt-nam theo chế-độ nào và vì những lẽ gì? Quân-chủ chuyên-chê hay độc-tài?

Quân-chủ lập-hiến? — Quân-chủ lập-hiến có hai thể:

a) Lập-hiến nghị viện (parlementaire) Nội-các chỉ chịu trách-nhiệm đối với nghị-viện (Thượng và Hạ nghị-viện) nhà Vua không có một chút thực quyền nào như tại nước Anh.

b) Lập hiến đại nghị (repr:sen-ative) Nội-các chỉ chịu trách nhiệm với nhà Vua, nhà Vua có quyền rất lớn trong việc xử lý quốc-gia như tại nước Nhật-bản hiện giờ

Nên theo thể nào? Xin nói rõ.

Muốn cho các bạn ở Trung-Nam có đủ thì giờ dự đáp, cuộc trưng cầu này mở trong hai tháng, kể từ tuần lễ sau trở đi.

T. B. C. N.

Sách mới

T. B. C. N. vừa nhận được:

AI BÁC của THAO THAO do CHU THẦN thư đã xuất bản giá 3 d.

— DUY TÂN - QUAN BIÊN THỦY - NGƯỜI MÙ ĐẠO TRƯC (ba kịch thơ) của THAO THAO do CHU THẦN thư đã xuất bản giá 7 d.

— GIÀO GIẠT (thơ) của BẢNG THANH, do tác giả xuất bản, giá 2 d.

Xin có lời cảm ơn các nhà tặng sách và giới thiệu với bạn đọc.

GIẤY Phóng Tái
43
PHỔ HẠNG-ĐIỀU
CÓ 3 ĐẶC ĐIỂM
KIỂU ĐẸP
ĐÁ TỐT
GIẤY HẠ
HIỆU GIẤY PHÓNG TÁI SÁNG LẬP TỰ NĂM 1907 T.A
MỘT HIỆU GIẤY ĐƯỢC TÌM NHIỆM NHẤT HÀ THÀNH

MÙA XUÂN CÙNG CÓ BỆNH...

Muốn vui xuân mọi cách ấy màu, không vương những bệnh nguy hiểm trong người thì nên lại hồi

Đức Thọ Đường

181, Route de Hué - HANOI

Sẽ được thấy nhẹ n-ôm, khoan-khoải trong người và không phải lo gì tới - phát nữa

Một chút hành:

PHƯƠNG - THANH

10 năm nay mới lại có một tập thơ này là tập thơ này, in toàn giấy Tàu Ngọc Khẩu, cực kỳ trang-nhà
Giá: 18p.80 (bắc-kỳ)

TRIẾT - HỌC TẬP BÚT

nhưng tư liệu mới để bổ dưỡng thần trí
Giá: 3p.80 (bắc-kỳ) — bản đẹp 15p.00

Sau năm có bán:

KHÔNG - TỬ

HỌC-THUYẾT - I và II

Giá đặt mua từ 200p - 150p - 80p - 70p - 50p - 15p.

QUỐC-HỌC THƯ-XA

N. 16bis, TIEN-TSIN - HANOI

Tuần-san báo TRUNG-ĐẮC TÂN-VĂN số.

11 tại nhà in Trung-Bắc Tân-Văn

38 - Phố H. d'Orleans - Hanoi

Số báo in ra 8000x

Quản-ly NGUYỄN-ĐUẬN-VLÔNG

NỘI-CÁC ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT-NAM ĐỘC-LẬP

Ô. TRẦN-TRỌNG-KIM

Nội-các Tổng-trưởng

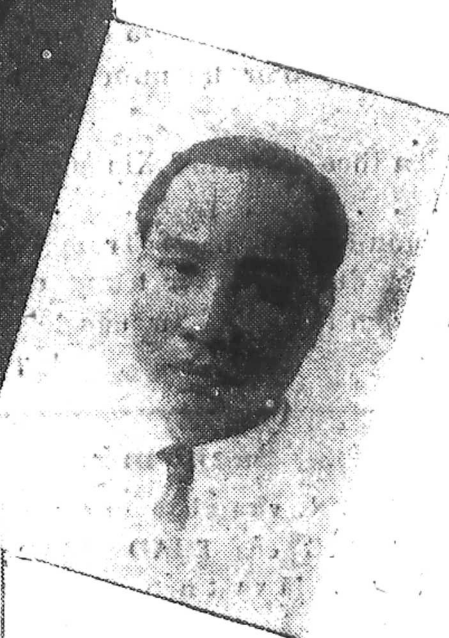
(Ảnh Hương-Ky)



Ô. PHAN-ANH

Thanh-niên bộ Bộ-trưởng

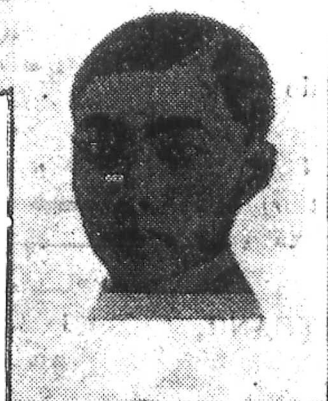
(Ảnh Võ-AN-NINH)



Ô. VŨ-VĂN-HIÊN

Tài-chính bộ Bộ-trưởng

(Ảnh Võ-AN-NINH)



Ô. HỒ-TÁ-KHANH

Kinh-lễ bộ Bộ-trưởng